



Gắn kết cuối tuần

Hoàn tiền 5% khi chi tiêu ẩm thực vào các ngày cuối tuần

Áp dụng cho thẻ SHB Visa Platinum



DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐƯỢC HƯỞNG ƯU ĐÃI THEO CTKM "GẮN KẾT CUỐI TUẦN CÙNG CHỦ THẺ TÍN DỤNG QUỐC TẾ SHB" VÀ GIA HẠN THEO CTKM "ĐẶC QUYỀN ẨM THỰC - CUỐI TUẦN TRỌN VẸN"

(Dành cho chủ thẻ tín dụng quốc tế SHB Visa Platinum/Platinum Star đợt 04 và 05 từ ngày 05/04 - 15/09/2024)

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
I	Hoàn tiền bổ sung cho khách hàng chi tiêu giao dịch ẩm thực đủ điều kiện theo kỳ sao kê tháng 6/2024						2,121,591	
1	111300	CN HA THANH	NGUYEN VIET THIEN HUNG	011xxxx351	868xxx350	480237XXXXXX2041	600,000	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 6/2024 do chưa có trong danh sách

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
2	130111	CN PHU NHUAN	PHAN ANH VIET	010xxxx478	871xxx109	480237XXXXXX5151	317,520	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 6/2024 do chưa có trong danh sách
3	130111	CN PHU NHUAN	NGUYEN VAN HOANG	010xxxx589	871xxx811	480237XXXXXX1033	122,756	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 6/2024 do chưa có trong danh sách
4	111600	CN VAN PHUC	TRAN VAN CUONG	011xxxx332	871xxx569	480237XXXXXX4056	25,000	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 6/2024 do chưa có trong danh sách
5	110412	PGD DONG HAI/CN HAI PHONG	BUI TRUNG KIEN	011xxxx779	868xxx719	480237XXXXXX4928	61,830	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 6/2024 do chưa có trong danh sách
6	110311	PGD QUANG HANH/CN QUANG NINH	NGUYEN MANH HUNG	010xxxx545	868xxx992	480237XXXXXX6503	600,000	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 6/2024 do chưa có trong danh sách
7	111702	PGD XUAN THUY/CN TAY HA NOI	TRAN HONG QUAN	011xxxx081	862xxx497	480237XXXXXX3268	270,397	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 6/2024 do chưa có trong danh sách

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
8	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	MAI QUYNH TRANG	010xxxx838	868xxx026	480237XXXXXX0382	60,950	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 6/2024 do chưa có trong danh sách
9	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	HOANG THI HA THANH	012xxxx630	871xxx099	480237XXXXXX4961	63,138	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 6/2024 do chưa có trong danh sách
II	Hoàn tiền bổ sung cho khách hàng chi tiêu giao dịch ẩm thực đủ điều kiện theo kỳ sao kê tháng 7/2024						19,151,402	
1	111100	CN BA DINH	NGUYEN HUY TUONG	011xxxx079	862xxx841	480237XXXXXX0108	110,050	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
2	111100	CN BA DINH	VU THI MINH THUC	011xxxx636	862xxx834	480237XXXXXX4028	60,048	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
3	131700	CN BINH DINH	VO THI HONG PHUONG	011xxxx226	871xxx705	480237XXXXXX3417	342,750	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
4	130200	CN BINH DUONG	TRA TUAN DUNG	010xxxx290	862xxx461	480237XXXXXX5261	600,000	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
5	131100	CN BINH PHUOC	NGUYEN PHI BINH	010xxxx810	868xxx236	480237XXXXXX7893	61,700	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
6	132100	CN BINH THUAN	PHAM NGUYEN AN NHIEN	011xxxx031	864xxx043	480237XXXXXX6413	35,478	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
7	120100	CN DA NANG	NGUYEN THI QUYNH PHUONG	011xxxx487	862xxx510	480237XXXXXX9189	362,855	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
8	120100	CN DA NANG	NGUYEN QUANG THUAN	012xxxx013	868xxx257	480237XXXXXX7544	147,744	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
9	120100	CN DA NANG	PHAM XUAN THUY	010xxxx123	868xxx961	480237XXXXXX0062	155,150	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
10	120100	CN DA NANG	HUYNH XUAN PHUC	013xxxx549	868xxx730	480237XXXXXX1058	600,000	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
11	120100	CN DA NANG	PHAN THI NGUYEN HA	011xxxx347	868xxx580	480237XXXXXX6188	187,160	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
12	111400	CN DONG DO	DO THI HUYEN TRANG	011xxxx591	862xxx933	480237XXXXXX6025	18,450	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số
13	111400	CN DONG DO	NGUYEN THI TRA GIANG	031xxxx327	862xxx449	480237XXXXXX7119	46,900	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
14	111400	CN DONG DO	VU THI MY DUNG	031xxxx113	864xxx126	480237XXXXXX6046	35,825	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
15	111400	CN DONG DO	NGUYEN THI PHUC LOC	370xxxx700	866xxx072	480237XXXXXX0020	60,250	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
16	130400	CN DONG NAI	CHU THI THUY HANG	010xxxx495	868xxx063	480237XXXXXX7716	97,460	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số
17	130400	CN DONG NAI	VU THANH THE	013xxxx778	868xxx830	480237XXXXXX4695	120,960	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
18	130500	CN GIA LAI	NGUYEN THI HIEN	170xxxx216	862xxx716	480237XXXXXX1086	193,644	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
19	112000	CN HA DONG	TRAN THI MINH CHI	308xxxx365	868xxx487	480237XXXXXX1843	34,439	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
20	110200	CN HA NOI	NGUYEN TUAN ANH	010xxxx768	868xxx266	480237XXXXXX1316	54,000	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số
21	110200	CN HA NOI	NGUYEN NAM LONG	010xxxx323	868xxx325	480237XXXXXX4562	234,680	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
22	110200	CN HA NOI	TRIEU TUYEN	010xxxx911	868xxx706	480237XXXXXX3479	70,000	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
23	110200	CN HA NOI	DANG THANH HUNG	010xxxx668	871xxx123	480237XXXXXX0308	101,628	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
24	111300	CN HA THANH	NGUYEN THI HAI YEN	012xxxx609	868xxx162	480237XXXXXX1911	46,440	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số
25	111300	CN HA THANH	CHO SUNG HO	010xxxx678	868xxx571	480237XXXXXX3842	37,032	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
26	111300	CN HA THANH	VU DUY VIET	011xxxx015	862xxx525	480237XXXXXX9461	67,873	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
27	111300	CN HA THANH	PHAM THI HONG HUONG	012xxxx589	868xxx863	480237XXXXXX5540	47,742	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
28	110400	CN HAI PHONG	TRAN DUY HAI	010xxxx583	860xxx015	480237XXXXXX1966	24,100	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số
29	111500	CN HAN THUYEN	PHAM BA DUNG	010xxxx491	871xxx359	480237XXXXXX3266	9,200	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số
30	111500	CN HAN THUYEN	DO THI BICH HOP	011xxxx677	864xxx025	480237XXXXXX3442	68,650	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số
31	111500	CN HAN THUYEN	NGUYEN THI HONG NGA	013xxxx445	864xxx055	480237XXXXXX5700	207,576	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
32	130100	CN HO CHI MINH	NGUYEN THI PHUONG THAO	010xxxx512	866xxx041	480237XXXXXX8278	6,000	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số
33	130100	CN HO CHI MINH	TRAN THI THU HA	011xxxx808	868xxx986	480237XXXXXX9149	24,800	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số
34	130100	CN HO CHI MINH	VO HAI MINH LUAN	011xxxx187	868xxx874	480237XXXXXX0104	259,249	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
35	130100	CN HO CHI MINH	DINH VAN THUY	010xxxx258	866xxx179	480237XXXXXX2220	438,500	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số
36	130100	CN HO CHI MINH	LE DANG KHOA	010xxxx803	868xxx337	480237XXXXXX4892	110,186	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
37	130100	CN HO CHI MINH	NGO THI BINH	020xxxx072	862xxx354	480237XXXXXX4798	537,283	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
38	130100	CN HO CHI MINH	TRAN CONG QUOC BAO	010xxxx951	868xxx166	480237XXXXXX4021	62,640	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
39	130100	CN HO CHI MINH	PHAM VAN QUANG	010xxxx445	868xxx483	480237XXXXXX0015	337,133	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
40	111200	CN HOAN KIEM	BUI THANH HANG	011xxxx880	868xxx757	480237XXXXXX3342	65,209	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
41	111200	CN HOAN KIEM	LUU DANH DUC	011xxxx276	868xxx819	480237XXXXXX0834	64,530	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số
42	111200	CN HOAN KIEM	TRINH HUY TUAN	011xxxx065	868xxx809	480237XXXXXX7583	37,200	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
43	111200	CN HOAN KIEM	NGUYEN THI PHUONG	011xxxx525	868xxx802	480237XXXXXX6403	111,788	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
44	111200	CN HOAN KIEM	TRAN THI QUYNH TRANG	011xxxx848	862xxx675	480237XXXXXX8228	46,494	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
45	120300	CN KHANH HOA	LE TRUNG HAU	012xxxx331	871xxx675	480237XXXXXX4189	61,560	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
46	120300	CN KHANH HOA	HOANG THI NGOC THUY	010xxxx787	864xxx204	480237XXXXXX1885	38,610	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
47	112100	CN KINH BAC	VO HUNG	012xxxx364	868xxx858	480237XXXXXX1418	600,000	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
48	112100	CN KINH BAC	VU THANH HAI	012xxxx452	868xxx519	480237XXXXXX3219	600,000	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
49	112100	CN KINH BAC	LY QUANG HUNG	010xxxx860	871xxx830	480237XXXXXX9226	600,000	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
50	112100	CN KINH BAC	LE PHUC PHONG	012xxxx422	868xxx158	480237XXXXXX4757	600,000	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
51	111900	CN KINH DO	DAM THI HAI VAN	010xxxx787	871xxx159	480237XXXXXX0074	44,789	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số
52	111900	CN KINH DO	NGUYEN THI THANH HUYEN	300xxxx424	874xxx473	480237XXXXXX7757	21,250	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
53	111900	CN KINH DO	NGUYEN THI HIEN CHI	011xxxx387	862xxx221	480237XXXXXX9985	13,778	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số
54	111900	CN KINH DO	NGUYEN THI TU ANH	012xxxx597	862xxx542	480237XXXXXX5881	215,000	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
55	111900	CN KINH DO	DUONG NGOC MINH	300xxxx186	866xxx027	480237XXXXXX1260	46,350	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
56	111900	CN KINH DO	CAO CHINH THANH	010xxxx510	868xxx103	480237XXXXXX6545	48,300	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
57	110700	CN LANG SON	PHAM THI THAI HA	305xxxx411	864xxx008	480237XXXXXX9834	36,816	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
58	110700	CN LANG SON	LE THI OANH	011xxxx278	871xxx616	480237XXXXXX3282	45,800	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
59	110900	CN LAO CAI	VU HUY KHANG	010xxxx871	868xxx262	480237XXXXXX9634	44,874	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
60	130111	CN PHU NHUAN	NGUYEN VAN HOANG	010xxxx589	871xxx811	480237XXXXXX1033	100,100	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
61	130111	CN PHU NHUAN	TRAN TUAN KIET	020xxxx124	868xxx643	480237XXXXXX7759	469,546	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
62	130111	CN PHU NHUAN	NGUYEN DUY HUNG	010xxxx368	868xxx947	480237XXXXXX4792	74,000	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
63	130900	CN SAI GON	NGO THI MY LOAN	012xxxx194	862xxx988	480237XXXXXX6685	33,250	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
64	131300	CN SOC TRANG	NGUYEN QUI TUONG	012xxxx611	868xxx138	480237XXXXXX2020	582,585	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
65	111700	CN TAY HA NOI	PHAM HUU QUANG	010xxxx989	868xxx555	480237XXXXXX1896	78,433	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
66	110600	CN THANG LONG	LUYEN QUANG THANG	011xxxx381	871xxx367	480237XXXXXX1371	69,198	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số
67	110600	CN THANG LONG	LE TUAN ANH	012xxxx579	862xxx139	480237XXXXXX4664	64,540	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
68	110600	CN THANG LONG	TRAN XUAN TU	012xxxx179	868xxx638	480237XXXXXX4816	191,111	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
69	110600	CN THANG LONG	PHAM BAO LONG	010xxxx733	862xxx706	480237XXXXXX3591	37,693	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
70	110600	CN THANG LONG	NGUYEN THI THU HA	010xxxx095	868xxx265	480237XXXXXX6512	559,028	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
71	110600	CN THANG LONG	BUI THI MAI PHUONG	010xxxx133	860xxx091	480237XXXXXX8365	60,866	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
72	111800	CN THU DO	TRAN PHUONG ANH	011xxxx965	868xxx692	480237XXXXXX4095	19,000	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số
73	111800	CN THU DO	VO KHANH LINH	011xxxx919	864xxx338	480237XXXXXX3983	40,646	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
74	111800	CN THU DO	LE HOAI NAM	011xxxx444	871xxx507	480237XXXXXX6485	20,000	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số
75	112800	CN TUYEN QUANG	LAI THI TUONG VAN	011xxxx590	868xxx252	480237XXXXXX4831	35,058	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số
76	112800	CN TUYEN QUANG	KIEU DUC MANH	011xxxx101	862xxx464	480237XXXXXX6858	31,500	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
77	111600	CN VAN PHUC	TRAN NGUYEN THAO	012xxxx443	868xxx587	480237XXXXXX9365	31,609	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
78	111600	CN VAN PHUC	NGUYEN THI NGOC ANH	010xxxx948	862xxx657	480237XXXXXX0939	26,571	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số
79	111600	CN VAN PHUC	BUI MAI LONG	011xxxx487	868xxx227	480237XXXXXX7350	20,001	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số
80	111600	CN VAN PHUC	DOAN MINH TAN TRANG	012xxxx634	871xxx917	480237XXXXXX9487	87,601	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
81	111600	CN VAN PHUC	NGUYEN THU TRANG	300xxxx183	871xxx155	480237XXXXXX0498	33,349	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số
82	111600	CN VAN PHUC	TRAN VAN KIEN	010xxxx594	868xxx009	480237XXXXXX5933	50,000	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
83	130800	CN VUNG TAU	LE VAN NGHI	010xxxx523	868xxx241	480237XXXXXX3614	301,043	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
84	130800	CN VUNG TAU	NGUYEN TUAN PHUONG	012xxxx690	868xxx721	480237XXXXXX4566	69,120	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
85	111501	PGD BACH KHOA/CN HAN THUYEN	HOANG THI THU HUYEN	010xxxx144	871xxx351	480237XXXXXX9662	61,884	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
86	130407	PGD BIEN HOA/CN DONG NAI	PHAM VAN HIEN	010xxxx306	868xxx635	480237XXXXXX8679	526,551	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
87	110309	PGD CAM PHA/CN QUANG NINH	BUI THI THUY LINH	050xxxx417	868xxx428	480237XXXXXX5168	112,428	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
88	110312	PGD CAM PHU/CN QUANG NINH	HOANG LE TUYEN	010xxxx924	871xxx391	480237XXXXXX9116	12,700	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số
89	111105	PGD CAT LINH/CN BA DINH	TRAN DUC MINH	010xxxx463	868xxx000	480237XXXXXX3196	55,941	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
90	111401	PGD CHIEN THANG/CN DONG DO	NGUYEN LE HUNG	011xxxx962	868xxx938	480237XXXXXX9195	37,476	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
91	130101	PGD CHO LON/CN HCM	NGUYEN TRONG BINH	011xxxx952	868xxx666	480237XXXXXX6211	35,300	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
92	110203	PGD DONG DA/CN THANG LONG	LE VINH GIANG	010xxxx043	868xxx442	480237XXXXXX3797	16,506	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số
93	110203	PGD DONG DA/CN THANG LONG	NGUYEN THUY QUYNH	010xxxx664	868xxx549	480237XXXXXX7193	30,326	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
94	110412	PGD DONG HAI/CN HAI PHONG	NGUYEN THI PHUONG THU	010xxxx708	868xxx559	480237XXXXXX2944	86,159	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
95	111602	PGD DUONG NOI/CN HA DONG	LE TU	012xxxx233	862xxx168	480237XXXXXX8090	14,350	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
96	131902	PGD GIA DINH/CN PHU NHUAN	DANG VAN MINH	010xxxx964	868xxx306	480237XXXXXX2394	7,500	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số
97	111104	PGD GIANG VO/CN BA DINH	TRAN PHUONG THAO	011xxxx250	868xxx833	480237XXXXXX7312	92,016	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số
98	130104	PGD GO VAP/CN HCM	NGUYEN THANH BINH	010xxxx856	868xxx283	480237XXXXXX6674	222,194	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
99	110411	PGD HO SEN/CN HAI PHONG	NGUYEN ANH TU	011xxxx207	868xxx474	480237XXXXXX0208	36,882	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
100	120108	PGD HOA CUONG/CN DA NANG	NGUYEN VAN HIEP	011xxxx324	868xxx146	480237XXXXXX7328	420,441	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
101	130103	PGD HOA HUNG/CN HCM	NGUYEN THANH DUC	023xxxx366	862xxx613	480237XXXXXX3657	93,600	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
102	111605	PGD HOANG CAU/CN VAN PHUC	VU THI THU THAO	011xxxx365	868xxx117	480237XXXXXX2592	2,450	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số
103	110204	PGD HOANG QUOC VIET/CN HA NOI	DO CAM THO	010xxxx292	868xxx207	480237XXXXXX4980	21,900	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số
104	111503	PGD HOANG VAN THU/CN_HANTH UYEN	DO HA ANH	012xxxx986	868xxx621	480237XXXXXX4799	90,500	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
105	110314	PGD HONG HA/CN QUANG NINH	DOAN THI DUYEN	011xxxx270	862xxx688	480237XXXXXX9571	67,160	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
106	111902	PGD KIM GIANG/CN KINH DO	PHAN THI NGOC CHAM	012xxxx375	862xxx294	480237XXXXXX3105	85,320	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
107	111505	PGD LE THANH NGHI/CN HANTHUYEN	DINH DAC DUONG	012xxxx275	864xxx697	480237XXXXXX4248	88,300	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
108	111502	PGD LINH DAM/CN HAN THUYEN	NGO THU HIEN	012xxxx937	868xxx927	480237XXXXXX9528	49,000	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
109	111403	PGD LO DUC/CN DONG DO	DO DOAN HIEU	012xxxx786	864xxx199	480237XXXXXX6469	34,992	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
110	111403	PGD LO DUC/CN DONG DO	PHAM TIEN DUC	010xxxx390	868xxx135	480237XXXXXX6917	312,066	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
111	111203	PGD LONG BIEN/CN HOAN KIEM	DO XUAN KHANH	000xxxx276	864xxx037	480237XXXXXX0161	56,430	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số
112	110316	PGD MAO KHE/CN QUANG NINH	VU THI THANH HUONG	010xxxx316	868xxx984	480237XXXXXX5645	600,000	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
113	110316	PGD MAO KHE/CN QUANG NINH	NGUYEN THI THUY DUONG	010xxxx789	868xxx494	480237XXXXXX6913	600,000	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
114	112001	PGD MO LAO/CN HA DONG	TRAN THI TUYET ANH	010xxxx138	862xxx254	480237XXXXXX4632	25,859	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
115	111704	PGD MY DINH/CN TAY HA NOI	PHAM THUY ANH	010xxxx782	862xxx146	480237XXXXXX3085	30,000	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
116	130703	PGD MY XUYEN/CN AN GIANG	NGUYEN THI THUY LINH	011xxxx258	868xxx303	480237XXXXXX2063	100,741	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
117	111302	PGD NGHIA DO/CN HA THANH	NGUYEN THUY DUNG	011xxxx011	871xxx793	480237XXXXXX7876	64,584	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số
118	110220	PGD NGUYEN HUE/CN THANG LONG	NGUYEN MINH HOA	010xxxx329	868xxx726	480237XXXXXX3790	153,500	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số
119	110220	PGD NGUYEN HUE/CN THANG LONG	PHAM NGOC ANH	010xxxx781	868xxx412	480237XXXXXX1091	75,769	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
120	130110	PGD NGUYEN THI THAP/CN HCM	DO TUAN HUYNH	011xxxx809	868xxx155	480237XXXXXX9635	123,498	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
121	110211	PGD NGUYEN VAN CU/CN HA NOI	VU TUYET MINH	010xxxx305	866xxx223	480237XXXXXX0348	49,825	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
122	130109	PGD NO TRANG LONG/CN HCM	NGUYEN NHU TRANG	010xxxx989	868xxx518	480237XXXXXX4034	48,762	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
123	110501	PGD PHO HIEN/CN HUNG YEN	HA THANH THE	010xxxx225	868xxx273	480237XXXXXX4161	138,672	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số
124	130304	PGD PHONG DIEN/CN CAN THO	LUONG TRUNG NGHIA	010xxxx941	864xxx290	480237XXXXXX9265	43,452	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
125	120602	PGD PHU XUAN/CN HUE	PHAM THI NGOC QUYNH	011xxxx831	862xxx133	480237XXXXXX7717	32,440	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
126	130202	PGD SONG THAN/CN BINH DUONG	NGUYEN THI XUAN HA	011xxxx858	868xxx606	480237XXXXXX0111	16,140	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số
127	130202	PGD SONG THAN/CN BINH DUONG	NGUYEN THI THU HONG	011xxxx977	868xxx274	480237XXXXXX5642	36,309	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số
128	130107	PGD TAN PHU/CN HCM	HOANG XUAN VINH	012xxxx222	868xxx447	480237XXXXXX8483	54,050	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
129	120105	PGD TAY DA NANG/CN DA NANG	TRAN HUYNH LINH GIANG	010xxxx200	868xxx963	480237XXXXXX9653	16,550	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số
130	120105	PGD TAY DA NANG/CN DA NANG	NGUYEN KIM ANH	010xxxx731	862xxx451	480237XXXXXX8824	27,850	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
131	120105	PGD TAY DA NANG/CN DA NANG	BUI VAN HOI	200xxxx954	871xxx231	480237XXXXXX6577	53,843	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
132	111202	PGD TAY HO/CN HOAN KIEM	LE SY CHUNG	010xxxx899	866xxx219	480237XXXXXX3369	53,530	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
133	120106	PGD THANH BINH/CN DANANG	PHAN HUYNH TUYET TRINH	350xxxx147	862xxx525	480237XXXXXX9881	2,460	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số
134	120106	PGD THANH BINH/CN DANANG	TRAN KIEU VIET KY	010xxxx058	868xxx457	480237XXXXXX3505	75,750	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
135	110602	PGD THANH XUAN/CN THANG LONG	TRAN THI MAI PHUONG	012xxxx116	871xxx654	480237XXXXXX2233	103,707	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số
136	111304	PGD XUAN DINH/CN THU DO	TRINH HONG THU TRANG	011xxxx829	868xxx301	480237XXXXXX3677	159,149	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
137	111702	PGD XUAN THUY/CN TAY HA NOI	TRAN THI THUY TIEN	011xxxx273	862xxx283	480237XXXXXX9817	81,761	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số
138	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN HAI DUONG	300xxxx745	868xxx041	480237XXXXXX1410	34,396	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
139	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	LE DANG KHOA	000xxxx075	868xxx013	480237XXXXXX1974	66,418	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
140	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	DANG THI KIM NHUNG	010xxxx169	868xxx629	480237XXXXXX1439	57,240	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số
141	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN HOANG OANH	010xxxx982	868xxx629	480237XXXXXX6076	20,000	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do thiếu doanh số
142	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	PHAM THU TRANG	011xxxx769	868xxx478	480237XXXXXX6468	64,300	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
143	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	DANG QUANG DUY LINH	011xxxx202	868xxx595	480237XXXXXX2831	33,400	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
144	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	LE THANH TRUNG	010xxxx520	868xxx005	480237XXXXXX7740	600,000	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
145	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	DINH QUANG THANG	010xxxx039	868xxx335	480237XXXXXX7332	145,150	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
146	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	TRAN DINH HUY	012xxxx950	868xxx414	480237XXXXXX1248	119,610	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
147	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	HOANG THI MAI THAO	010xxxx809	868xxx118	480237XXXXXX0218	25,350	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
148	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN TUNG LAN	011xxxx495	868xxx645	480237XXXXXX1184	103,194	Hoàn tiền theo UD3 bổ sung kỳ sao kê tháng 7/2024 do chưa có trong danh sách
III	Hoàn tiền cho khách hàng chi tiêu giao dịch ẩm thực đủ điều kiện theo kỳ sao kê tháng 8 và 9/2024						132,806,479	
1	130700	CN AN GIANG	BUI THI NHUT PHUONG	011xxxx845	868xxx487	480237XXXXXX2055	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
2	111100	CN BA DINH	NGUYEN THI HA	012xxxx303	862xxx256	480237XXXXXX9332	32,562	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
3	111100	CN BA DINH	DO DIEU LINH	010xxxx802	868xxx419	480237XXXXXX8782	220,599	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
4	111100	CN BA DINH	NGUYEN HUY TUONG	011xxxx079	862xxx841	480237XXXXXX0108	398,100	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
5	111100	CN BA DINH	PHAM DINH HUY	012xxxx366	862xxx413	480237XXXXXX9256	132,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
6	111100	CN BA DINH	HA CONG ANH BAO	013xxxx623	868xxx488	480237XXXXXX2221	30,506	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
7	111100	CN BA DINH	PHAM NGOC CHIEN	300xxxx772	862xxx298	480237XXXXXX0026	109,918	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
8	111100	CN BA DINH	NGUYEN THANH TRUNG	010xxxx572	864xxx221	480237XXXXXX3552	50,220	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
9	111100	CN BA DINH	LE VAN HAI	000xxxx369	864xxx250	480237XXXXXX3389	43,161	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
10	111100	CN BA DINH	NGUYEN HOANG QUYEN	013xxxx349	862xxx581	480237XXXXXX6202	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
11	111100	CN BA DINH	DONG THI HA	300xxxx884	868xxx436	480237XXXXXX1946	34,400	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
12	111100	CN BA DINH	NGUYEN THU THUY	013xxxx875	868xxx677	480237XXXXXX2794	86,845	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
13	111100	CN BA DINH	NGUYEN THI THANH HUONG	011xxxx408	868xxx164	480237XXXXXX7262	93,265	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
14	111100	CN BA DINH	NGUYEN THU HUONG	012xxxx180	862xxx966	480237XXXXXX4359	139,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
15	111000	CN BAC NINH	HOANG XUAN THAI	011xxxx969	864xxx690	480237XXXXXX6138	115,760	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
16	131700	CN BINH DINH	TRAN QUANG CO	011xxxx127	871xxx948	480237XXXXXX6566	117,612	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
17	131700	CN BINH DINH	VO THANH DUNG	011xxxx698	862xxx128	480237XXXXXX5432	407,140	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
18	131700	CN BINH DINH	VO THI HONG PHUONG	011xxxx226	871xxx705	480237XXXXXX3417	351,100	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
19	131700	CN BINH DINH	VO THANH DUNG	011xxxx698	862xxx128	480237XXXXXX5432	173,020	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
20	131700	CN BINH DINH	HO DANG DAN	010xxxx316	862xxx691	480237XXXXXX5852	120,960	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
21	130200	CN BINH DUONG	VU NGUYEN UYEN LY	060xxxx259	862xxx827	480237XXXXXX8145	78,624	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
22	130200	CN BINH DUONG	NGUYEN NGOC TRA MY	011xxxx519	862xxx615	480237XXXXXX9872	48,840	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
23	130200	CN BINH DUONG	TRAN THANH TAM	010xxxx950	868xxx069	480237XXXXXX0374	159,471	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
24	130200	CN BINH DUONG	TRA TUAN DUNG	010xxxx290	862xxx461	480237XXXXXX5261	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
25	130200	CN BINH DUONG	DAO VAN VIET	012xxxx623	871xxx126	480237XXXXXX3867	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
26	131100	CN BINH PHUOC	NGUYEN THANH LONG	010xxxx093	868xxx604	480237XXXXXX6484	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
27	132100	CN BINH THUAN	LE HONG NHAT	010xxxx370	868xxx900	480237XXXXXX7529	188,400	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
28	132100	CN BINH THUAN	NGUYEN THI THIET	012xxxx434	871xxx356	480237XXXXXX5753	280,677	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
29	132100	CN BINH THUAN	VO DUC HUY	011xxxx530	868xxx125	480237XXXXXX5426	133,110	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
30	132100	CN BINH THUAN	NGUYEN THI ANH TUYET	011xxxx696	862xxx315	480237XXXXXX7537	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
31	132100	CN BINH THUAN	DINH THI NGOC BICH	011xxxx010	862xxx077	480237XXXXXX4967	46,300	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
32	131600	CN CA MAU	NGUYEN MINH NHAN	010xxxx014	868xxx019	480237XXXXXX8401	107,900	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
33	131600	CN CA MAU	NGUYEN THUY HANG	011xxxx253	862xxx197	480237XXXXXX0429	152,280	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
34	131600	CN CA MAU	NGUYEN MINH NHAN	010xxxx014	868xxx019	480237XXXXXX8401	158,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
35	131600	CN CA MAU	NGUYEN THUY HANG	011xxxx253	862xxx197	480237XXXXXX0429	56,700	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
36	130300	CN CAN THO	NGUYEN NGUYET TRUC	010xxxx924	864xxx260	480237XXXXXX4736	37,206	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
37	120100	CN DA NANG	NGUYEN NHU NAM	012xxxx665	862xxx641	480237XXXXXX0322	42,750	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
38	120100	CN DA NANG	HUYNH TAN GIA BAO	011xxxx954	868xxx455	480237XXXXXX9174	60,036	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
39	120100	CN DA NANG	NGUYEN THI QUYNH PHUONG	011xxxx487	862xxx510	480237XXXXXX9189	387,790	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
40	120100	CN DA NANG	NGUYEN THANH CONG	010xxxx183	871xxx826	480237XXXXXX7138	162,152	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
41	120100	CN DA NANG	VO CONG TRU	012xxxx778	868xxx301	480237XXXXXX1816	37,750	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
42	120100	CN DA NANG	NGUYEN VAN DUNG	011xxxx973	868xxx424	480237XXXXXX8699	64,700	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
43	120100	CN DA NANG	LE QUYNH ANH	045xxxx959	864xxx379	480237XXXXXX7667	131,462	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
44	120100	CN DA NANG	NGUYEN CO	011xxxx518	871xxx682	480237XXXXXX4775	105,246	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
45	120100	CN DA NANG	DANG KHANH AN	012xxxx300	871xxx160	480237XXXXXX9762	44,712	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
46	120100	CN DA NANG	NGUYEN DUY NHAN	011xxxx344	862xxx374	480237XXXXXX1526	279,900	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
47	120100	CN DA NANG	NGUYEN VAN THU	040xxxx970	874xxx402	480237XXXXXX8227	359,800	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
48	120100	CN DA NANG	NGUYEN VU HOAI LY	012xxxx487	862xxx712	480237XXXXXX4740	72,800	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
49	120100	CN DA NANG	NGUYEN THI HANG	012xxxx149	871xxx584	480237XXXXXX8597	63,774	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
50	120100	CN DA NANG	DANG KHANH AN	012xxxx300	871xxx160	480237XXXXXX9762	45,090	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
51	120100	CN DA NANG	DO THU HANG	011xxxx250	868xxx236	480237XXXXXX8931	131,796	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
52	120100	CN DA NANG	LE VAN HOAN	013xxxx471	868xxx279	480237XXXXXX2528	39,500	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
53	120100	CN DA NANG	NGUYEN THI QUYNH PHUONG	011xxxx487	862xxx510	480237XXXXXX9189	91,044	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
54	120100	CN DA NANG	LE QUYNH ANH	045xxxx959	864xxx379	480237XXXXXX7667	71,820	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
55	120100	CN DA NANG	THAI THI MAI THANH	010xxxx906	862xxx278	480237XXXXXX7973	41,094	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
56	120100	CN DA NANG	NGUYEN VAN THU	040xxxx970	874xxx402	480237XXXXXX8227	66,528	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
57	111400	CN DONG DO	DO THI HUYEN TRANG	011xxxx591	862xxx933	480237XXXXXX6025	71,850	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
58	111400	CN DONG DO	TRINH QUANG TUNG	011xxxx447	862xxx796	480237XXXXXX9557	42,984	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
59	111400	CN DONG DO	TRAN THI THANH QUYNH	305xxxx547	862xxx228	480237XXXXXX1026	87,922	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
60	111400	CN DONG DO	NGUYEN PHUONG HANH	010xxxx221	868xxx497	480237XXXXXX7183	70,470	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
61	111400	CN DONG DO	TRAN HONG DIEP	012xxxx476	862xxx249	480237XXXXXX3668	115,398	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
62	111400	CN DONG DO	TRAN DUC TRUNG	011xxxx241	868xxx365	480237XXXXXX0897	121,905	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
63	111400	CN DONG DO	DO THANH TAM	012xxxx445	862xxx565	480237XXXXXX9798	26,082	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
64	111400	CN DONG DO	PHAM QUOC HUNG	011xxxx769	868xxx368	480237XXXXXX3082	155,844	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
65	111400	CN DONG DO	NGUYEN THI CAM THACH	304xxxx383	868xxx967	480237XXXXXX7642	89,750	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
66	111400	CN DONG DO	PHAM QUOC HUNG	011xxxx769	868xxx368	480237XXXXXX3082	124,527	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
67	111400	CN DONG DO	PHAM THI THU HANG	300xxxx870	864xxx359	480237XXXXXX0279	49,626	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
68	111400	CN DONG DO	DO THI HUYEN TRANG	011xxxx591	862xxx933	480237XXXXXX6025	60,090	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
69	111400	CN DONG DO	LE THI HONG NHUNG	011xxxx610	868xxx371	480237XXXXXX8922	79,118	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
70	111400	CN DONG DO	NGUYEN THI TRA GIANG	031xxxx327	862xxx449	480237XXXXXX7119	139,900	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
71	130400	CN DONG NAI	CHU THI THUY HANG	010xxxx495	868xxx063	480237XXXXXX7716	223,700	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
72	130400	CN DONG NAI	CHU THI THUY HANG	010xxxx495	868xxx063	480237XXXXXX7716	112,107	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
73	130400	CN DONG NAI	DAO NGOC BAO NGAN	090xxxx812	871xxx268	480237XXXXXX2831	70,300	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
74	130500	CN GIA LAI	NGUYEN THI HIEN	170xxxx216	862xxx716	480237XXXXXX1086	169,074	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
75	130500	CN GIA LAI	NGUYEN TIEN DUNG	011xxxx388	862xxx760	480237XXXXXX0546	26,450	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
76	112000	CN HA DONG	NGUYEN THI HIEN	010xxxx007	864xxx478	480237XXXXXX8549	138,834	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
77	112000	CN HA DONG	PHAN THANH NAM	011xxxx661	864xxx549	480237XXXXXX5219	100,204	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
78	112000	CN HA DONG	MAI ANH TUAN	011xxxx601	868xxx855	480237XXXXXX1920	35,910	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
79	112000	CN HA DONG	NGO THI MINH NGOC	010xxxx326	866xxx112	480237XXXXXX5761	199,101	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
80	112000	CN HA DONG	NGUYEN THI HUYEN TRANG	011xxxx614	868xxx115	480237XXXXXX7439	114,880	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
81	112000	CN HA DONG	PHAN THU HUONG	011xxxx673	868xxx152	480237XXXXXX1037	51,100	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
82	112000	CN HA DONG	PHAM QUANG DUY	011xxxx152	864xxx753	480237XXXXXX7091	176,255	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
83	112000	CN HA DONG	PHAM QUYNH THU THO	011xxxx456	868xxx134	480237XXXXXX1001	547,457	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
84	112000	CN HA DONG	LA MINH ANH	012xxxx901	871xxx548	480237XXXXXX0904	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
85	112000	CN HA DONG	LUU MINH TUNG	011xxxx363	868xxx985	480237XXXXXX0119	38,633	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
86	113000	CN HA NAM	NGUYEN QUANG HOP	011xxxx266	868xxx090	480237XXXXXX1628	26,622	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
87	113000	CN HA NAM	NGUYEN DUC DUONG	012xxxx647	871xxx773	480237XXXXXX5163	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
88	110200	CN HA NOI	TO DUNG THAI	010xxxx998	868xxx165	480237XXXXXX6686	158,814	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
89	110200	CN HA NOI	TRAN HAI DAO	013xxxx225	871xxx559	480237XXXXXX7261	33,804	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
90	110200	CN HA NOI	PHAM PHUONG HA	011xxxx368	862xxx509	480237XXXXXX5099	36,319	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
91	110200	CN HA NOI	LE THI THANH	010xxxx310	871xxx719	480237XXXXXX7429	510,680	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
92	110200	CN HA NOI	NGUYEN TUAN ANH	010xxxx768	868xxx266	480237XXXXXX1316	250,884	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
93	110200	CN HA NOI	TRAN HONG VUONG	020xxxx982	868xxx326	480237XXXXXX6502	71,454	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
94	110200	CN HA NOI	PHAM NGOC LINH	011xxxx697	868xxx459	480237XXXXXX9400	158,085	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
95	110200	CN HA NOI	DO THI NHUNG	031xxxx114	868xxx197	480237XXXXXX5277	41,850	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
96	110200	CN HA NOI	DOAN BAO LINH	011xxxx431	868xxx434	480237XXXXXX3767	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
97	110200	CN HA NOI	TRINH QUANG MINH	010xxxx759	868xxx311	480237XXXXXX4451	103,032	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
98	110200	CN HA NOI	PHAN THU HA	010xxxx665	868xxx145	480237XXXXXX4480	45,252	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
99	110200	CN HA NOI	VU THI NGA	302xxxx966	862xxx014	480237XXXXXX7328	61,452	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
100	110200	CN HA NOI	DANG PHUONG NAM	013xxxx392	868xxx329	480237XXXXXX6774	57,132	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
101	110200	CN HA NOI	TRINH HOAI DUC	010xxxx331	868xxx891	480237XXXXXX5571	25,866	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
102	110200	CN HA NOI	NGUYEN TUAN ANH	010xxxx768	868xxx266	480237XXXXXX1316	215,827	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
103	110200	CN HA NOI	TO DUNG THAI	010xxxx998	868xxx165	480237XXXXXX6686	294,627	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
104	110200	CN HA NOI	NGUYEN THANH HUONG	013xxxx086	864xxx221	480237XXXXXX3855	400,500	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
105	110200	CN HA NOI	DINH DUC THU	010xxxx497	868xxx205	480237XXXXXX0071	212,500	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
106	111300	CN HA THANH	PHAM THI HONG HUONG	012xxxx589	868xxx863	480237XXXXXX5540	115,256	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
107	111300	CN HA THANH	NONG NGOC ANH	010xxxx122	871xxx574	480237XXXXXX7130	33,067	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
108	111300	CN HA THANH	NGUYEN THI THU HUONG	011xxxx691	868xxx878	480237XXXXXX2332	174,700	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
109	111300	CN HA THANH	NGUYEN THI HAI YEN	012xxxx609	868xxx162	480237XXXXXX1911	30,326	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
110	111300	CN HA THANH	TRAN VAN THANG	010xxxx229	868xxx606	480237XXXXXX1157	145,122	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
111	111300	CN HA THANH	CHO SUNG HO	010xxxx678	868xxx571	480237XXXXXX3842	30,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
112	111300	CN HA THANH	NGUYEN THI HAI YEN	012xxxx609	868xxx162	480237XXXXXX1911	223,167	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
113	111300	CN HA THANH	PHAM THI HONG HUONG	012xxxx589	868xxx863	480237XXXXXX5540	101,370	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
114	120900	CN HA TINH	NGUYEN VAN ANH	011xxxx925	868xxx445	480237XXXXXX7207	41,200	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
115	110400	CN HAI PHONG	TRAN DUY HAI	010xxxx583	860xxx015	480237XXXXXX1966	78,700	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
116	110400	CN HAI PHONG	TRAN DUY HAI	010xxxx583	860xxx015	480237XXXXXX1966	40,600	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
117	110400	CN HAI PHONG	NGUYEN DUC DUNG	011xxxx632	862xxx100	480237XXXXXX8819	33,550	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
118	110400	CN HAI PHONG	HOANG LINH SON	012xxxx815	871xxx955	480237XXXXXX2849	72,970	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
119	111500	CN HAN THUYEN	DO THI BICH HOP	011xxxx677	864xxx025	480237XXXXXX3442	232,340	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
120	111500	CN HAN THUYEN	PHAM NGOC THUY	000xxxx949	864xxx585	480237XXXXXX0116	108,626	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
121	111500	CN HAN THUYEN	LE THI KIM DUNG	010xxxx972	864xxx125	480237XXXXXX6842	54,486	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
122	111500	CN HAN THUYEN	HOANG THI THANH AN	012xxxx017	868xxx977	480237XXXXXX5674	31,525	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
123	111500	CN HAN THUYEN	HOANG TUAN ANH	012xxxx511	868xxx568	480237XXXXXX3549	88,511	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
124	111500	CN HAN THUYEN	DAO THI PHUONG THAO	010xxxx181	864xxx796	480237XXXXXX7361	94,462	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
125	111500	CN HAN THUYEN	DAO QUANG HUNG	031xxxx018	862xxx994	480237XXXXXX9071	81,648	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
126	111500	CN HAN THUYEN	PHAM THU HANG	012xxxx604	864xxx921	480237XXXXXX9960	41,526	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
127	111500	CN HAN THUYEN	TRAN TIEN THANH	011xxxx681	874xxx405	480237XXXXXX5448	63,190	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
128	111500	CN HAN THUYEN	NGUYEN THANH NAM	011xxxx468	866xxx249	480237XXXXXX1662	100,386	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
129	111500	CN HAN THUYEN	TRINH QUANG LINH	012xxxx287	864xxx190	480237XXXXXX4428	99,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
130	111500	CN HAN THUYEN	NGUYEN THI THANH HUONG	010xxxx282	864xxx864	480237XXXXXX3579	113,292	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
131	111500	CN HAN THUYEN	VU KHANH DUY	010xxxx168	868xxx189	480237XXXXXX3817	150,867	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
132	111500	CN HAN THUYEN	HA BINH AN	010xxxx783	864xxx681	480237XXXXXX3080	69,563	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
133	111500	CN HAN THUYEN	NGUYEN MINH THUY	011xxxx678	862xxx118	480237XXXXXX7115	548,370	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
134	111500	CN HAN THUYEN	LE THE ANH	012xxxx023	864xxx193	480237XXXXXX4764	79,923	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
135	111500	CN HAN THUYEN	DO THI BICH HOP	011xxxx677	864xxx025	480237XXXXXX3442	131,497	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
136	111500	CN HAN THUYEN	KHONG THI KIM NGAN	300xxxx086	864xxx340	480237XXXXXX0713	25,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
137	111500	CN HAN THUYEN	DO THI THUY	011xxxx291	868xxx360	480237XXXXXX3856	44,550	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
138	111500	CN HAN THUYEN	LE THI THU THUY	010xxxx685	864xxx180	480237XXXXXX2510	179,819	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
139	111500	CN HAN THUYEN	HOANG TUAN ANH	012xxxx511	868xxx568	480237XXXXXX3549	54,270	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
140	111500	CN HAN THUYEN	DAO QUANG HUNG	031xxxx018	862xxx994	480237XXXXXX9071	80,895	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
141	111500	CN HAN THUYEN	NGUYEN THI CUC	010xxxx103	864xxx075	480237XXXXXX5914	312,444	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
142	111500	CN HAN THUYEN	NGUYEN THI HUONG GIANG	010xxxx568	864xxx085	480237XXXXXX7175	144,720	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
143	111500	CN HAN THUYEN	VI THI THU HOAI	012xxxx569	868xxx744	480237XXXXXX3156	81,350	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
144	111500	CN HAN THUYEN	NGUYEN THI HUYNH THU	012xxxx925	862xxx143	480237XXXXXX6399	65,448	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
145	111500	CN HAN THUYEN	PHAM BA DUNG	010xxxx491	871xxx359	480237XXXXXX3266	49,286	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
146	111500	CN HAN THUYEN	NGUYEN NHAT ANH	011xxxx331	868xxx761	480237XXXXXX8955	64,206	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
147	130100	CN HO CHI MINH	DUONG TUAN ANH	011xxxx058	868xxx844	480237XXXXXX1016	400,228	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
148	130100	CN HO CHI MINH	NGUYEN THI TUYET TRINH	010xxxx826	868xxx422	480237XXXXXX0644	58,536	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
149	130100	CN HO CHI MINH	TRAN THI THU HA	011xxxx808	868xxx986	480237XXXXXX9149	448,309	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
150	130100	CN HO CHI MINH	PHAN VAN VU	010xxxx183	868xxx581	480237XXXXXX1026	394,249	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
151	130100	CN HO CHI MINH	LE DANG KHOA	010xxxx803	868xxx337	480237XXXXXX4892	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
152	130100	CN HO CHI MINH	VU BAO LY	010xxxx035	866xxx180	480237XXXXXX4595	206,282	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
153	130100	CN HO CHI MINH	DINH VAN THUY	010xxxx258	866xxx179	480237XXXXXX2220	292,455	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
154	130100	CN HO CHI MINH	CAP TRONG SON	011xxxx685	868xxx870	480237XXXXXX8163	190,700	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
155	130100	CN HO CHI MINH	NGUYEN ANH KIET	011xxxx916	868xxx590	480237XXXXXX4029	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
156	130100	CN HO CHI MINH	DINH KIM YEN	012xxxx170	868xxx746	480237XXXXXX0784	87,667	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
157	130100	CN HO CHI MINH	NGUYEN THANH CUONG	012xxxx647	868xxx536	480237XXXXXX0154	211,550	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
158	130100	CN HO CHI MINH	VU BAO LY	010xxxx035	866xxx180	480237XXXXXX4595	374,834	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
159	130100	CN HO CHI MINH	TRAN THI THU HA	011xxxx808	868xxx986	480237XXXXXX9149	330,530	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
160	130100	CN HO CHI MINH	NGUYEN THI PHUONG THAO	010xxxx512	866xxx041	480237XXXXXX8278	145,463	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
161	130100	CN HO CHI MINH	LE MINH CHINH	011xxxx840	868xxx439	480237XXXXXX3855	111,942	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
162	130100	CN HO CHI MINH	DUONG TUAN ANH	011xxxx058	868xxx844	480237XXXXXX1016	211,950	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
163	130100	CN HO CHI MINH	PHAM VAN QUANG	010xxxx445	868xxx483	480237XXXXXX0015	124,014	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
164	130100	CN HO CHI MINH	CAP TRONG SON	011xxxx685	868xxx870	480237XXXXXX8163	255,114	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
165	130100	CN HO CHI MINH	NGUYEN VU NGHI	011xxxx822	868xxx589	480237XXXXXX4910	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
166	130100	CN HO CHI MINH	NGUYEN CHIEN CONG	020xxxx488	864xxx114	480237XXXXXX8679	70,200	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
167	130100	CN HO CHI MINH	NGUYEN HONG SON	010xxxx001	866xxx203	480237XXXXXX3014	113,345	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
168	130100	CN HO CHI MINH	NGO THI BINH	020xxxx072	862xxx354	480237XXXXXX4798	55,458	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
169	130100	CN HO CHI MINH	PHAM KIM YEN	010xxxx634	866xxx049	480237XXXXXX3832	212,328	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
170	111200	CN HOAN KIEM	LUU DANH DUC	011xxxx276	868xxx819	480237XXXXXX0834	508,580	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
171	111200	CN HOAN KIEM	NGUYEN QUYNH TRANG	011xxxx984	868xxx695	480237XXXXXX0392	108,972	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
172	111200	CN HOAN KIEM	LE DANG BAC	011xxxx406	868xxx751	480237XXXXXX1200	100,416	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
173	111200	CN HOAN KIEM	NGUYEN THI THANH BINH	011xxxx595	868xxx388	480237XXXXXX8133	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
174	111200	CN HOAN KIEM	TRAN HOANG NAM	012xxxx148	864xxx226	480237XXXXXX2868	75,546	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
175	111200	CN HOAN KIEM	PHUNG ANH CHIEN	011xxxx088	868xxx566	480237XXXXXX5331	72,094	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
176	111200	CN HOAN KIEM	TRAN THI QUYNH TRANG	011xxxx848	862xxx675	480237XXXXXX8228	26,900	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
177	111200	CN HOAN KIEM	NGUYEN TRA MY	011xxxx358	868xxx868	480237XXXXXX7543	154,926	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
178	111200	CN HOAN KIEM	TRAN VIET HA	012xxxx260	871xxx739	480237XXXXXX4550	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
179	111200	CN HOAN KIEM	NGUYEN THI PHUONG THAO	012xxxx430	862xxx379	480237XXXXXX6451	37,250	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
180	111200	CN HOAN KIEM	DINH VAN MINH	011xxxx175	868xxx248	480237XXXXXX1814	31,500	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
181	111200	CN HOAN KIEM	NGUYEN DIEU TRINH	010xxxx768	862xxx348	480237XXXXXX0455	34,061	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
182	111200	CN HOAN KIEM	BUI THANH HANG	011xxxx880	868xxx757	480237XXXXXX3342	39,952	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
183	111200	CN HOAN KIEM	PHAM THI TAM	010xxxx733	864xxx847	480237XXXXXX8614	57,694	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
184	111200	CN HOAN KIEM	LUU DANH DUC	011xxxx276	868xxx819	480237XXXXXX0834	196,455	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
185	111200	CN HOAN KIEM	TRAN THI QUYNH TRANG	011xxxx848	862xxx675	480237XXXXXX8228	32,200	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
186	111200	CN HOAN KIEM	HOANG LE QUANG	011xxxx765	868xxx849	480237XXXXXX1363	74,304	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
187	111200	CN HOAN KIEM	LE HUY HOANG	011xxxx405	868xxx903	480237XXXXXX8731	365,572	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
188	111200	CN HOAN KIEM	LE VIET BA	011xxxx469	868xxx576	480237XXXXXX8844	318,400	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
189	111200	CN HOAN KIEM	TRAN THANH MAI	012xxxx005	864xxx816	480237XXXXXX5543	146,934	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
190	111200	CN HOAN KIEM	HOANG MINH YEN	011xxxx258	871xxx493	480237XXXXXX1081	44,010	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
191	111200	CN HOAN KIEM	DANG TUAN DUNG	010xxxx660	871xxx942	480237XXXXXX1671	50,301	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
192	111200	CN HOAN KIEM	HOANG DANG LIEN HIEP	010xxxx170	864xxx249	480237XXXXXX1525	78,138	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
193	120600	CN HUE	GIANG TRI DUC	012xxxx431	868xxx321	480237XXXXXX1741	85,450	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
194	120300	CN KHANH HOA	KIM JIEUN	012xxxx850	868xxx925	480237XXXXXX4629	158,520	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
195	120300	CN KHANH HOA	NGUYEN QUOC ANH	150xxxx746	868xxx400	480237XXXXXX8164	130,724	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
196	120300	CN KHANH HOA	NGUYEN THI VAN	010xxxx193	871xxx031	480237XXXXXX8958	68,002	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
197	120300	CN KHANH HOA	TRAN DINH VU	010xxxx626	868xxx382	480237XXXXXX5816	164,363	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
198	120300	CN KHANH HOA	PHAN TRAN BAO CHI	010xxxx535	868xxx344	480237XXXXXX8415	59,500	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
199	120300	CN KHANH HOA	TRUONG KE TOAN	010xxxx051	866xxx121	480237XXXXXX5298	272,400	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
200	120300	CN KHANH HOA	DO VAN LAP	010xxxx851	862xxx486	480237XXXXXX6197	50,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
201	120300	CN KHANH HOA	BUI VAN TIEN	011xxxx426	868xxx863	480237XXXXXX6432	62,660	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
202	120300	CN KHANH HOA	TRAN THI TINH	012xxxx413	871xxx182	480237XXXXXX9025	47,952	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
203	120300	CN KHANH HOA	LE THI THU	031xxxx298	868xxx150	480237XXXXXX0406	51,354	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
204	120300	CN KHANH HOA	HOANG THI NGOC THUY	010xxxx787	864xxx204	480237XXXXXX1885	101,088	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
205	120300	CN KHANH HOA	KIM JIEUN	012xxxx850	868xxx925	480237XXXXXX4629	68,789	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
206	120300	CN KHANH HOA	TRUONG KE TOAN	010xxxx051	866xxx121	480237XXXXXX5298	267,100	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
207	120300	CN KHANH HOA	TRAN KHANH DUONG	150xxxx341	862xxx610	480237XXXXXX5895	188,750	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
208	112100	CN KINH BAC	NGUYEN HANG NGA	322xxxx839	868xxx670	480237XXXXXX7848	45,198	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
209	112100	CN KINH BAC	NGUYEN HANG NGA	322xxxx839	868xxx670	480237XXXXXX7848	51,138	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
210	111900	CN KINH DO	PHAM THI KIM OANH	010xxxx508	862xxx441	480237XXXXXX7783	82,450	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
211	111900	CN KINH DO	NGUYEN THI NGUYET ANH	011xxxx723	868xxx139	480237XXXXXX9308	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
212	111900	CN KINH DO	DUONG NGOC MINH	300xxxx186	866xxx027	480237XXXXXX1260	198,180	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
213	111900	CN KINH DO	NGUYEN THI MINH PHUONG	309xxxx101	868xxx423	480237XXXXXX0377	68,202	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
214	111900	CN KINH DO	NGUYEN ANH DUC	012xxxx642	868xxx634	480237XXXXXX1500	158,760	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
215	111900	CN KINH DO	DAM THI HAI VAN	010xxxx787	871xxx159	480237XXXXXX0074	46,823	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
216	111900	CN KINH DO	DOAN VAN KHOI	010xxxx345	862xxx790	480237XXXXXX5735	150,462	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
217	111900	CN KINH DO	NGUYEN DUC QUANG	011xxxx585	862xxx088	480237XXXXXX6862	225,126	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
218	111900	CN KINH DO	VU THI LAN ANH	010xxxx887	868xxx077	480237XXXXXX5471	299,272	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
219	111900	CN KINH DO	PHAM THI KIM OANH	010xxxx508	862xxx441	480237XXXXXX7783	101,596	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
220	111900	CN KINH DO	VU THI LAN ANH	010xxxx887	868xxx077	480237XXXXXX5471	75,968	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
221	111900	CN KINH DO	LE XUAN THACH	010xxxx655	862xxx694	480237XXXXXX0090	280,034	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
222	111900	CN KINH DO	NGUYEN THI LAN HUONG	011xxxx693	868xxx271	480237XXXXXX2918	59,025	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
223	111900	CN KINH DO	NGUYEN ANH DUC	012xxxx642	868xxx634	480237XXXXXX1500	111,078	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
224	111900	CN KINH DO	DAM THI HAI VAN	010xxxx787	871xxx159	480237XXXXXX0074	66,876	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
225	111900	CN KINH DO	NGUYEN DUC QUANG	011xxxx585	862xxx088	480237XXXXXX6862	98,982	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
226	120400	CN LAM DONG	PHAM THI MY CHINH	010xxxx339	862xxx071	480237XXXXXX3322	99,004	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
227	120400	CN LAM DONG	PHAM THI MY CHINH	010xxxx339	862xxx071	480237XXXXXX3322	304,430	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
228	110700	CN LANG SON	PHAM THI THAI HA	305xxxx411	864xxx008	480237XXXXXX9834	130,365	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
229	110700	CN LANG SON	DOAN QUYET THANG	011xxxx605	871xxx141	480237XXXXXX3534	150,850	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
230	110900	CN LAO CAI	VU HUY KHANG	010xxxx871	868xxx262	480237XXXXXX9634	189,810	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
231	110900	CN LAO CAI	VU HUY KHANG	010xxxx871	868xxx262	480237XXXXXX9634	110,268	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
232	131200	CN LONG AN	PHAM VAN HAU	012xxxx596	868xxx951	480237XXXXXX3395	110,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
233	131200	CN LONG AN	LE QUOC DUNG	012xxxx348	868xxx864	480237XXXXXX8293	105,971	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
234	131200	CN LONG AN	HOANG ANH TU	010xxxx171	871xxx218	480237XXXXXX9838	118,584	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
235	131200	CN LONG AN	NGUYEN MINH QUYEN	012xxxx901	862xxx701	480237XXXXXX9211	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
236	131200	CN LONG AN	NGUYEN THI DIEM HUONG	011xxxx271	871xxx281	480237XXXXXX0439	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
237	131200	CN LONG AN	NGUYEN THI DIEM HUONG	011xxxx271	862xxx685	480237XXXXXX9526	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
238	131200	CN LONG AN	HOANG VAN DUNG	012xxxx142	868xxx686	480237XXXXXX8894	160,825	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
239	115000	CN NAM DINH	NGUYEN VAN SON	013xxxx523	868xxx485	480237XXXXXX0624	52,396	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
240	120200	CN NGHE AN	BACH HUNG TUYEN	140xxxx101	868xxx250	480237XXXXXX5090	103,411	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
241	120200	CN NGHE AN	LE HUNG CUONG	011xxxx908	862xxx387	480237XXXXXX6429	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
242	120200	CN NGHE AN	BACH HUNG TUYEN	140xxxx101	868xxx250	480237XXXXXX5090	52,380	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
243	130111	CN PHU NHUAN	NGUYEN THI QUYNH DIEP	011xxxx424	868xxx460	480237XXXXXX7106	59,164	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
244	130111	CN PHU NHUAN	PHAM DUC HIEN	010xxxx527	871xxx103	480237XXXXXX4436	62,030	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
245	130111	CN PHU NHUAN	NGUYEN THI THUY DUNG	010xxxx966	868xxx394	480237XXXXXX0657	132,750	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
246	130111	CN PHU NHUAN	LE KIM YEN	012xxxx023	868xxx949	480237XXXXXX0537	32,850	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
247	130111	CN PHU NHUAN	LE KIM YEN	012xxxx023	868xxx949	480237XXXXXX0537	120,693	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
248	130111	CN PHU NHUAN	TAN HANH	012xxxx997	868xxx972	480237XXXXXX3923	29,808	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
249	130111	CN PHU NHUAN	NGUYEN DANG KHOA	012xxxx558	862xxx818	480237XXXXXX2460	210,265	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
250	130111	CN PHU NHUAN	PHAM DUC HIEN	010xxxx527	871xxx103	480237XXXXXX4436	332,856	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
251	130111	CN PHU NHUAN	NGUYEN THI THUY DUNG	010xxxx966	868xxx394	480237XXXXXX0657	35,250	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
252	120500	CN QUANG NAM	HUYNH THI NGUYET	010xxxx322	871xxx076	480237XXXXXX9525	223,367	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
253	120500	CN QUANG NAM	NGUYEN TRONG	011xxxx001	868xxx620	480237XXXXXX3742	61,600	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
254	120500	CN QUANG NAM	PHAN THANH PHUOC	012xxxx827	868xxx063	480237XXXXXX0619	53,784	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
255	120800	CN QUANG NGAI	NGUYEN VAN TUAN	011xxxx077	871xxx266	480237XXXXXX4921	70,575	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
256	120800	CN QUANG NGAI	NGUYEN THI HAI HUNG	010xxxx373	868xxx488	480237XXXXXX6119	83,400	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
257	120800	CN QUANG NGAI	VU THI MINH HAI	011xxxx575	874xxx479	480237XXXXXX7679	32,600	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
258	120800	CN QUANG NGAI	NGUYEN VAN TUAN	011xxxx077	871xxx266	480237XXXXXX4921	62,926	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
259	110300	CN QUANG NINH	BUI THI NGA	050xxxx108	868xxx044	480237XXXXXX3946	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
260	110300	CN QUANG NINH	PHAM TAT DUC	050xxxx343	862xxx758	480237XXXXXX0556	88,794	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
261	110300	CN QUANG NINH	BUI THI NGA	050xxxx108	868xxx044	480237XXXXXX3946	285,066	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
262	130900	CN SAI GON	PHAN HONG HAI	010xxxx595	868xxx565	480237XXXXXX0032	188,131	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
263	130900	CN SAI GON	HO THI CAM VAN	020xxxx408	868xxx953	480237XXXXXX8245	52,542	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
264	130900	CN SAI GON	BUI NHU MY NHAN	020xxxx999	864xxx747	480237XXXXXX0427	59,130	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
265	130900	CN SAI GON	NGUYEN THI QUYNH MI	010xxxx174	868xxx549	480237XXXXXX1327	117,888	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
266	130900	CN SAI GON	NGUYEN THI QUYNH MI	010xxxx174	868xxx549	480237XXXXXX1327	47,720	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
267	130900	CN SAI GON	BUI NHU MY NHAN	020xxxx999	864xxx747	480237XXXXXX0427	67,338	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
268	130900	CN SAI GON	PHAN HONG HAI	010xxxx595	868xxx565	480237XXXXXX0032	441,569	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
269	131300	CN SOC TRANG	TRINH MINH PHONG	010xxxx516	874xxx384	480237XXXXXX5131	47,725	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
270	131300	CN SOC TRANG	VO NGUYEN LAN HUONG	012xxxx323	862xxx513	480237XXXXXX0103	32,050	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
271	111700	CN TAY HA NOI	NGUYEN HONG GIANG	300xxxx997	862xxx491	480237XXXXXX3707	97,644	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
272	111700	CN TAY HA NOI	NGUYEN THI GIANG	010xxxx702	871xxx627	480237XXXXXX1139	529,778	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
273	111700	CN TAY HA NOI	NONG HOAI THU	012xxxx545	868xxx341	480237XXXXXX1150	35,845	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
274	111700	CN TAY HA NOI	DUONG VAN HIEU	012xxxx948	871xxx279	480237XXXXXX9975	428,658	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
275	111700	CN TAY HA NOI	PHAM HUONG THAO	012xxxx127	862xxx128	480237XXXXXX8223	55,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
276	111700	CN TAY HA NOI	NONG HOAI THU	012xxxx545	868xxx341	480237XXXXXX1150	63,993	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
277	111700	CN TAY HA NOI	DUONG QUOC KHANH	011xxxx662	868xxx486	480237XXXXXX0337	56,199	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
278	111700	CN TAY HA NOI	NGUYEN ANH TUAN	010xxxx115	868xxx644	480237XXXXXX9476	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
279	112600	CN THAI BINH	VU THANH SON	011xxxx243	874xxx429	480237XXXXXX1372	40,230	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
280	112600	CN THAI BINH	NGUYEN VAN HUNG	010xxxx088	862xxx191	480237XXXXXX8487	119,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
281	112600	CN THAI BINH	DO THI HONG VAN	010xxxx323	868xxx115	480237XXXXXX1002	106,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
282	112700	CN THAI NGUYEN	VU AI LE	012xxxx747	868xxx020	480237XXXXXX9098	80,668	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
283	112700	CN THAI NGUYEN	VU THI HOA KHANH	010xxxx316	868xxx027	480237XXXXXX0363	534,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
284	112700	CN THAI NGUYEN	TO THI VIET YEN	012xxxx747	868xxx925	480237XXXXXX2162	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
285	112700	CN THAI NGUYEN	DUONG QUYNH HUONG	011xxxx668	868xxx702	480237XXXXXX5100	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
286	112700	CN THAI NGUYEN	PHAM ANH TUAN	011xxxx248	862xxx110	480237XXXXXX5237	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
287	112700	CN THAI NGUYEN	VU THI HOA KHANH	010xxxx316	868xxx027	480237XXXXXX0363	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
288	110600	CN THANG LONG	PHAM BAO LONG	010xxxx733	862xxx706	480237XXXXXX3591	48,576	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
289	110600	CN THANG LONG	LUYEN QUANG THANG	011xxxx381	871xxx367	480237XXXXXX1371	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
290	110600	CN THANG LONG	NGUYEN ANH TU	012xxxx145	868xxx411	480237XXXXXX6236	29,576	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
291	110600	CN THANG LONG	LE TUAN ANH	012xxxx579	862xxx139	480237XXXXXX4664	62,802	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
292	110600	CN THANG LONG	TRAN THI THUY HANG	010xxxx871	862xxx494	480237XXXXXX4745	41,040	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
293	110600	CN THANG LONG	NGUYEN NGOC DIEP	010xxxx379	862xxx830	480237XXXXXX3069	93,338	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
294	110600	CN THANG LONG	PHAM THI TAM	012xxxx880	868xxx374	480237XXXXXX2528	71,484	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
295	110600	CN THANG LONG	PHAM THI QUYNH TRANG	012xxxx409	862xxx137	480237XXXXXX5007	111,891	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
296	110600	CN THANG LONG	LUYEN QUANG THANG	011xxxx381	871xxx367	480237XXXXXX1371	161,212	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
297	110600	CN THANG LONG	NGUYEN NGOC DIEP	010xxxx379	862xxx830	480237XXXXXX3069	30,455	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
298	110600	CN THANG LONG	NGUYEN THI NGOC DUNG	010xxxx197	864xxx602	480237XXXXXX3990	54,540	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
299	111800	CN THU DO	NGUYEN THI CHUYEN	010xxxx865	871xxx087	480237XXXXXX4242	119,896	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
300	111800	CN THU DO	PHAN TRA MY	308xxxx383	862xxx638	480237XXXXXX1880	48,995	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
301	111800	CN THU DO	NGUYEN MINH TUAN	011xxxx837	868xxx929	480237XXXXXX0671	89,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
302	111800	CN THU DO	NGUYEN THI HUONG TRA	308xxxx481	862xxx617	480237XXXXXX8438	37,795	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
303	111800	CN THU DO	NGUYEN THI HONG CAM	308xxxx527	866xxx087	480237XXXXXX8554	43,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
304	111800	CN THU DO	PHAM NGOC HAI	012xxxx048	871xxx716	480237XXXXXX7575	37,422	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
305	112800	CN TUYEN QUANG	KIEU DUC MANH	011xxxx101	862xxx464	480237XXXXXX6858	104,840	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
306	112800	CN TUYEN QUANG	NGO VAN NHON	010xxxx679	868xxx911	480237XXXXXX6008	136,352	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
307	112800	CN TUYEN QUANG	VU VAN TRUNG	012xxxx043	871xxx630	480237XXXXXX7435	115,544	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
308	112800	CN TUYEN QUANG	DO BA NHAT	011xxxx029	868xxx249	480237XXXXXX1756	55,327	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
309	111600	CN VAN PHUC	BUI MAI LONG	011xxxx487	868xxx227	480237XXXXXX7350	152,049	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
310	111600	CN VAN PHUC	NGUYEN KHANH NGOC	012xxxx148	871xxx990	480237XXXXXX3513	231,536	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
311	111600	CN VAN PHUC	TRAN NGUYEN THAO	012xxxx443	868xxx587	480237XXXXXX9365	81,972	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
312	111600	CN VAN PHUC	MAI THUAN AN	011xxxx931	862xxx297	480237XXXXXX8908	44,092	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
313	111600	CN VAN PHUC	TRAN VAN KIEN	010xxxx594	868xxx009	480237XXXXXX5933	124,470	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
314	111600	CN VAN PHUC	HOANG TRAN NHAT HUY	011xxxx195	871xxx923	480237XXXXXX7860	45,900	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
315	111600	CN VAN PHUC	DANG NGUYEN ANH	300xxxx932	868xxx211	480237XXXXXX9796	174,960	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
316	111600	CN VAN PHUC	NGUYEN THU THUY	010xxxx960	868xxx297	480237XXXXXX9880	46,874	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
317	111600	CN VAN PHUC	NGUYEN THI DUNG	011xxxx427	868xxx076	480237XXXXXX0111	88,252	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
318	111600	CN VAN PHUC	NGUYEN THI NHU QUYNH	011xxxx902	862xxx010	480237XXXXXX7670	47,560	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
319	111600	CN VAN PHUC	LE HUONG LAN	300xxxx064	868xxx887	480237XXXXXX2102	86,949	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
320	111600	CN VAN PHUC	TRAN THI HONG THAM	011xxxx804	862xxx085	480237XXXXXX1578	37,050	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
321	111600	CN VAN PHUC	HOANG CONG TRU	011xxxx028	868xxx924	480237XXXXXX8021	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
322	111600	CN VAN PHUC	PHAM THI NHU TRANG	012xxxx355	871xxx457	480237XXXXXX3174	114,158	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
323	111600	CN VAN PHUC	DO NGOC BICH	011xxxx869	868xxx152	480237XXXXXX5455	29,848	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
324	111600	CN VAN PHUC	NGUYEN HUU LUAN	011xxxx553	868xxx597	480237XXXXXX1603	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
325	112500	CN VINH PHUC	NGUYEN THI HONG NHUNG	011xxxx381	871xxx845	480237XXXXXX8993	60,528	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
326	112500	CN VINH PHUC	VU MINH TAM	010xxxx869	868xxx438	480237XXXXXX2405	41,660	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
327	112500	CN VINH PHUC	TRAN THI THUAN	329xxxx081	868xxx803	480237XXXXXX1255	137,019	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
328	130800	CN VUNG TAU	NGUYEN TUAN PHUONG	012xxxx690	868xxx721	480237XXXXXX4566	175,043	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
329	130800	CN VUNG TAU	PHAM MINH QUANG	012xxxx453	862xxx022	480237XXXXXX5569	203,566	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
330	130800	CN VUNG TAU	HOANG DUC TAM	011xxxx197	862xxx597	480237XXXXXX6421	474,878	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
331	130800	CN VUNG TAU	TRAN DINH TAN	011xxxx946	862xxx240	480237XXXXXX6357	69,741	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
332	130800	CN VUNG TAU	LE THI THANH NGÀ	010xxxx850	862xxx999	480237XXXXXX7996	26,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
333	130800	CN VUNG TAU	NGUYEN THI NGOC THUY	011xxxx470	868xxx108	480237XXXXXX2507	108,331	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
334	131903	PGD AN DONG/CN PHU NHUAN	DO THI NGOC MAI	011xxxx604	868xxx160	480237XXXXXX5689	80,190	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
335	131903	PGD AN DONG/CN PHU NHUAN	NGO ANH TUAN	011xxxx598	860xxx061	480237XXXXXX0447	162,105	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
336	131903	PGD AN DONG/CN PHU NHUAN	KHUU NHAT VY	011xxxx875	868xxx715	480237XXXXXX5800	200,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
337	130308	PGD AN HOA/CN CAN THO	NGUYEN THI KIM MY	010xxxx574	862xxx862	480237XXXXXX5809	301,550	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
338	130308	PGD AN HOA/CN CAN THO	TRAN KHAI VINH	011xxxx944	868xxx725	480237XXXXXX1716	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
339	110222	PGD BA TRIEU/CN HA NOI	TRAN THI VIET HONG	010xxxx099	860xxx008	480237XXXXXX7973	215,546	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
340	110222	PGD BA TRIEU/CN HA NOI	KIM MINJU	011xxxx475	868xxx315	480237XXXXXX4047	296,745	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
341	110222	PGD BA TRIEU/CN HA NOI	NGUYEN VAN TOAN	011xxxx539	868xxx399	480237XXXXXX3388	85,585	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
342	110222	PGD BA TRIEU/CN HA NOI	KIM MINJU	011xxxx475	868xxx315	480237XXXXXX4047	419,816	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
343	111501	PGD BACH KHOA/CN HAN THUYEN	KHLON OLENA	011xxxx896	868xxx610	480237XXXXXX1587	109,517	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
344	111501	PGD BACH KHOA/CN HAN THUYEN	BUI HA TRUNG	012xxxx800	868xxx366	480237XXXXXX9696	37,314	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
345	111501	PGD BACH KHOA/CN HAN THUYEN	NGUYEN HAI DANG	010xxxx159	862xxx666	480237XXXXXX7070	152,138	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
346	111501	PGD BACH KHOA/CN HAN THUYEN	MAI THI MINH HUE	010xxxx065	866xxx310	480237XXXXXX3220	61,506	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
347	111501	PGD BACH KHOA/CN HAN THUYEN	DAO VINH QUANG	011xxxx801	868xxx073	480237XXXXXX3977	33,804	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
348	130902	PGD BAU CAT/CN PHU NHUAN	HUYNH THANH PHONG	010xxxx647	862xxx668	480237XXXXXX0708	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
349	130203	PGD BEN CAT/CN BINH DUONG	TRAN THI HONG DUYEN	011xxxx811	868xxx691	480237XXXXXX5994	43,700	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
350	130203	PGD BEN CAT/CN BINH DUONG	NGUYEN THI KIM THANH	012xxxx174	868xxx613	480237XXXXXX2325	330,644	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
351	130203	PGD BEN CAT/CN BINH DUONG	NGUYEN VAN KHIEM	012xxxx471	871xxx175	480237XXXXXX9048	54,050	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
352	130203	PGD BEN CAT/CN BINH DUONG	NGUYEN THI THU	012xxxx750	868xxx428	480237XXXXXX3191	69,741	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
353	130407	PGD BIEN HOA/CN DONG NAI	PHAM VAN HIEN	010xxxx306	868xxx635	480237XXXXXX8679	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
354	130407	PGD BIEN HOA/CN DONG NAI	LUONG THI BICH NGOC	010xxxx353	862xxx162	480237XXXXXX3281	39,312	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
355	130407	PGD BIEN HOA/CN DONG NAI	HO BAO THIEN LONG	011xxxx693	862xxx330	480237XXXXXX3896	139,600	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
356	130407	PGD BIEN HOA/CN DONG NAI	NGUYEN KIM HOANG NGAN	010xxxx886	862xxx416	480237XXXXXX2918	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
357	130102	PGD BINH THANH/CN HCM	TRAN THANH TUAN	010xxxx520	868xxx592	480237XXXXXX5526	75,513	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
358	130102	PGD BINH THANH/CN HCM	NGUYEN THI DUYEN	010xxxx113	868xxx306	480237XXXXXX9348	26,784	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
359	131102	PGD BU DANG/CN BINH PHUOC	DOANH DUC THAO	011xxxx513	868xxx915	480237XXXXXX6203	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
360	110309	PGD CAM PHA/CN QUANG NINH	BUI THI THUY LINH	050xxxx417	868xxx428	480237XXXXXX5168	39,460	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
361	110309	PGD CAM PHA/CN QUANG NINH	TRAN THI THUY DUONG	012xxxx599	868xxx969	480237XXXXXX7394	112,700	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
362	110312	PGD CAM PHU/CN QUANG NINH	DOAN KHANH LINH	012xxxx992	862xxx711	480237XXXXXX1508	64,098	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
363	110306	PGD CAM TAY/CN QUANG NINH	DOAN KHANH TUNG	010xxxx032	868xxx804	480237XXXXXX8097	144,700	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
364	111105	PGD CAT LINH/CN BA DINH	VU THI QUYNH ANH	011xxxx752	868xxx231	480237XXXXXX9035	92,718	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
365	111105	PGD CAT LINH/CN BA DINH	NGUYEN THI THANH HUONG	013xxxx739	868xxx220	480237XXXXXX5426	103,487	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
366	111105	PGD CAT LINH/CN BA DINH	NGUYEN BICH NGOC	011xxxx355	862xxx188	480237XXXXXX3862	56,484	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
367	111105	PGD CAT LINH/CN BA DINH	TRINH MINH THANG	013xxxx600	868xxx375	480237XXXXXX2202	49,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
368	111105	PGD CAT LINH/CN BA DINH	VU PHUONG LAN	011xxxx748	862xxx176	480237XXXXXX4426	294,618	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
369	111105	PGD CAT LINH/CN BA DINH	LE THI PHUONG ANH	011xxxx157	868xxx505	480237XXXXXX6672	44,874	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
370	111105	PGD CAT LINH/CN BA DINH	PHAM THI NGAN ANH	300xxxx519	868xxx234	480237XXXXXX6324	371,350	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
371	111105	PGD CAT LINH/CN BA DINH	NGUYEN DINH HAI	011xxxx891	871xxx206	480237XXXXXX1508	414,650	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
372	111105	PGD CAT LINH/CN BA DINH	LE THANH TAM	010xxxx922	868xxx773	480237XXXXXX0851	38,232	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
373	111301	PGD CAU DIEN/CN HA THANH	BUI THI HA	010xxxx161	868xxx640	480237XXXXXX7612	86,994	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
374	111301	PGD CAU DIEN/CN HA THANH	LE THU HANG	303xxxx142	868xxx098	480237XXXXXX6036	105,480	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
375	111301	PGD CAU DIEN/CN HA THANH	TRAN THANH LONG	303xxxx403	868xxx096	480237XXXXXX3887	300,094	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
376	111301	PGD CAU DIEN/CN HA THANH	BUI THI HA	010xxxx161	868xxx640	480237XXXXXX7612	62,967	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
377	111401	PGD CHIEN THANG/CN DONG DO	NGUYEN LE HUNG	011xxxx962	868xxx938	480237XXXXXX9195	38,340	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
378	111401	PGD CHIEN THANG/CN DONG DO	NGUYEN LE HUNG	011xxxx962	868xxx938	480237XXXXXX9195	72,954	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
379	111401	PGD CHIEN THANG/CN DONG DO	DO THI HONG VAN	011xxxx942	868xxx659	480237XXXXXX9884	48,825	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
380	130101	PGD CHO LON/CN HCM	CHU THI THUY TIEN	011xxxx402	871xxx444	480237XXXXXX5018	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
381	131103	PGD CHON THANH/CN BINH PHUOC	HO NGOC MY	011xxxx342	862xxx051	480237XXXXXX9122	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
382	131103	PGD CHON THANH/CN BINH PHUOC	TRAN THI MY DUNG	011xxxx566	862xxx403	480237XXXXXX4453	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
383	130106	PGD CMT8/CN HCM	THAI TRUONG GIANG	011xxxx075	868xxx055	480237XXXXXX9935	53,352	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
384	130113	PGD CONG HOA/CN HCM	TRUONG THI LE HANG	020xxxx056	862xxx595	480237XXXXXX7785	179,294	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
385	130113	PGD CONG HOA/CN HCM	LE THI THAI HOA	010xxxx699	862xxx797	480237XXXXXX1050	33,426	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
386	130113	PGD CONG HOA/CN HCM	LE THI THAI HOA	010xxxx699	862xxx797	480237XXXXXX1050	72,522	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
387	130113	PGD CONG HOA/CN HCM	DUONG DUY MINH	011xxxx619	862xxx234	480237XXXXXX9316	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
388	111801	PGD CUA BAC/CN THU DO	NGHIEM XUAN THU	012xxxx816	871xxx018	480237XXXXXX7624	106,218	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
389	111801	PGD CUA BAC/CN THU DO	NGUYEN TUAN ANH	300xxxx211	864xxx135	480237XXXXXX5074	255,150	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
390	111801	PGD CUA BAC/CN THU DO	LE THUY QUYNH	011xxxx553	868xxx217	480237XXXXXX1010	56,484	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
391	111801	PGD CUA BAC/CN THU DO	TRINH LE NHI	011xxxx454	862xxx632	480237XXXXXX6815	131,208	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
392	110302	PGD CUA ONG/CN QUANG NINH	DONG THI NHAN	052xxxx171	862xxx916	480237XXXXXX5378	94,700	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
393	110214	PGD DAO TAN/CN THANG LONG	NGUYEN CONG KHAI	011xxxx670	868xxx327	480237XXXXXX3881	61,344	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
394	110214	PGD DAO TAN/CN THANG LONG	HO XUAN HUE	011xxxx605	862xxx124	480237XXXXXX8889	81,308	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
395	110214	PGD DAO TAN/CN THANG LONG	TRINH HOA GIANG	012xxxx135	868xxx524	480237XXXXXX6589	89,133	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
396	130208	PGD DI AN/CN BINH DUONG	TRAN VIET DUC	013xxxx796	868xxx018	480237XXXXXX7850	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
397	130208	PGD DI AN/CN BINH DUONG	TRAN THI THUY	010xxxx840	868xxx197	480237XXXXXX1336	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
398	120203	PGD DIEN CHAU/CN NGHE AN	NGUYEN THI HANH	012xxxx961	868xxx025	480237XXXXXX5728	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
399	110213	PGD DINH CONG/CN HA NOI	NGUYEN THE NAM HUY	012xxxx259	868xxx020	480237XXXXXX6359	70,497	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
400	110213	PGD DINH CONG/CN HA NOI	NGUYEN THE NAM HUY	012xxxx259	868xxx020	480237XXXXXX6359	58,280	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
401	110213	PGD DINH CONG/CN HA NOI	TRAN THI PHUONG TRA	010xxxx822	871xxx040	480237XXXXXX3626	51,550	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
402	110213	PGD DINH CONG/CN HA NOI	NGO XUAN KHOA	010xxxx956	868xxx366	480237XXXXXX4870	359,065	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
403	120207	PGD DO LUONG/CN NGHE AN	PHAN ANH TU	010xxxx413	871xxx237	480237XXXXXX3764	94,910	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
404	111603	PGD DOI CAN/CN VAN PHUC	VU THI NGOC LAN	011xxxx142	862xxx489	480237XXXXXX2357	50,112	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
405	111603	PGD DOI CAN/CN VAN PHUC	NGUYEN THUY ANH	010xxxx801	862xxx198	480237XXXXXX3172	134,816	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
406	111603	PGD DOI CAN/CN VAN PHUC	DO XUAN MUOI	010xxxx210	868xxx482	480237XXXXXX7171	476,300	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
407	111603	PGD DOI CAN/CN VAN PHUC	DANG THI THU QUYEN	010xxxx429	868xxx123	480237XXXXXX1989	34,506	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
408	111603	PGD DOI CAN/CN VAN PHUC	PHAM MANH HOAI	010xxxx634	868xxx646	480237XXXXXX7150	25,380	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
409	111603	PGD DOI CAN/CN VAN PHUC	DANG KIM CHI	010xxxx453	862xxx725	480237XXXXXX8858	29,903	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
410	111603	PGD DOI CAN/CN VAN PHUC	TRAN MINH HANG	303xxxx361	868xxx656	480237XXXXXX6949	137,592	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
411	111603	PGD DOI CAN/CN VAN PHUC	DO XUAN MUOI	010xxxx210	868xxx482	480237XXXXXX7171	333,200	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
412	111603	PGD DOI CAN/CN VAN PHUC	NGUYEN THUY ANH	010xxxx801	862xxx198	480237XXXXXX3172	157,680	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
413	111603	PGD DOI CAN/CN VAN PHUC	PHAM TRUNG KIEN	012xxxx605	871xxx946	480237XXXXXX8407	29,768	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
414	111603	PGD DOI CAN/CN VAN PHUC	LE THI THU HANG	011xxxx627	868xxx529	480237XXXXXX2636	55,296	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
415	111903	PGD DONG ANH/CN KINH DO	NGUYEN THI THIEN MY	010xxxx767	868xxx527	480237XXXXXX5626	215,894	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
416	110203	PGD DONG DA/CN THANG LONG	LE VINH GIANG	010xxxx043	868xxx442	480237XXXXXX3797	126,123	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
417	110203	PGD DONG DA/CN THANG LONG	LE MINH HOA	010xxxx136	868xxx550	480237XXXXXX9770	48,750	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
418	110203	PGD DONG DA/CN THANG LONG	LE VINH GIANG	010xxxx043	868xxx442	480237XXXXXX3797	48,791	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
419	110203	PGD DONG DA/CN THANG LONG	NGUYEN THUY QUYNH	010xxxx664	868xxx549	480237XXXXXX7193	50,641	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
420	110203	PGD DONG DA/CN THANG LONG	NGUYEN THANH THUY	010xxxx292	868xxx675	480237XXXXXX9286	130,046	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
421	110803	PGD DONG HUONG/CN THANH HOA	TRINH XUAN TRUONG	011xxxx454	862xxx192	480237XXXXXX8364	226,550	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
422	130406	PGD DONG KHOI/CN DONG NAI	TRAN HUU NGHIA	011xxxx771	862xxx340	480237XXXXXX9461	47,342	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
423	130406	PGD DONG KHOI/CN DONG NAI	HUYNH VAN LOC	011xxxx199	868xxx192	480237XXXXXX3941	98,064	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
424	111002	PGD DONG KY/CN BAC NINH	NGUYEN TUAN CUONG	010xxxx269	864xxx084	480237XXXXXX9904	42,606	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
425	111002	PGD DONG KY/CN BAC NINH	TRAN VAN DUNG	010xxxx899	868xxx290	480237XXXXXX3140	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
426	111002	PGD DONG KY/CN BAC NINH	KHUONG THI KIM ANH	011xxxx879	868xxx586	480237XXXXXX7952	103,518	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
427	111602	PGD DUONG NOI/CN HA DONG	LE TU	012xxxx233	862xxx168	480237XXXXXX8090	140,638	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
428	111602	PGD DUONG NOI/CN HA DONG	LE TU	012xxxx233	862xxx168	480237XXXXXX8090	163,682	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
429	131902	PGD GIA DINH/CN PHU NHUAN	DANG VAN MINH	010xxxx964	868xxx306	480237XXXXXX2394	453,344	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
430	131902	PGD GIA DINH/CN PHU NHUAN	DANG VAN MINH	010xxxx964	868xxx306	480237XXXXXX2394	141,642	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
431	110202	PGD GIANG VAN MINH/CN HA NOI	LE TRONG THUY	030xxxx912	864xxx094	480237XXXXXX5342	34,884	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
432	110202	PGD GIANG VAN MINH/CN HA NOI	LE TRONG THUY	030xxxx912	864xxx094	480237XXXXXX5342	60,167	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
433	111104	PGD GIANG VO/CN BA DINH	TRAN PHUONG THAO	011xxxx250	868xxx833	480237XXXXXX7312	418,634	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
434	111104	PGD GIANG VO/CN BA DINH	VU LE THUY	011xxxx394	862xxx663	480237XXXXXX7950	47,804	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
435	111104	PGD GIANG VO/CN BA DINH	VU HAI NAM	300xxxx579	868xxx999	480237XXXXXX1859	37,546	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
436	111104	PGD GIANG VO/CN BA DINH	NGUYEN DANH LUONG	011xxxx998	868xxx783	480237XXXXXX7183	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
437	111104	PGD GIANG VO/CN BA DINH	LUU THI HO HANH	011xxxx561	868xxx802	480237XXXXXX8409	57,850	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
438	111104	PGD GIANG VO/CN BA DINH	NGUYEN THI HANH HAI	011xxxx649	862xxx536	480237XXXXXX0079	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
439	111104	PGD GIANG VO/CN BA DINH	HOANG THI THIN	300xxxx495	868xxx431	480237XXXXXX6330	38,063	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
440	111104	PGD GIANG VO/CN BA DINH	NGUYEN NGOC TUAN	306xxxx936	868xxx815	480237XXXXXX6917	49,680	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
441	111104	PGD GIANG VO/CN BA DINH	BUI THU TRANG	011xxxx181	868xxx747	480237XXXXXX2644	25,853	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
442	111104	PGD GIANG VO/CN BA DINH	LY HAN THANH	012xxxx795	871xxx636	480237XXXXXX2291	250,466	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
443	111104	PGD GIANG VO/CN BA DINH	NGUYEN GIANG THU	010xxxx808	862xxx919	480237XXXXXX7520	42,171	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
444	111104	PGD GIANG VO/CN BA DINH	TRAN PHUONG THAO	011xxxx250	868xxx833	480237XXXXXX7312	314,281	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
445	111104	PGD GIANG VO/CN BA DINH	NGUYEN THANH HANG	011xxxx495	868xxx176	480237XXXXXX3630	30,700	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
446	111104	PGD GIANG VO/CN BA DINH	HOANG NAM	012xxxx002	871xxx536	480237XXXXXX4430	33,242	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
447	111104	PGD GIANG VO/CN BA DINH	NGUYEN NGOC TUAN	306xxxx936	868xxx815	480237XXXXXX6917	113,362	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
448	111104	PGD GIANG VO/CN BA DINH	NGUYEN THANH HUONG	010xxxx198	862xxx608	480237XXXXXX1923	93,096	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
449	130104	PGD GO VAP/CN HCM	TRAN HUU THI THANH THUY	012xxxx284	868xxx565	480237XXXXXX6951	55,200	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
450	130104	PGD GO VAP/CN HCM	DAO THU VAN	011xxxx562	866xxx201	480237XXXXXX9754	126,133	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
451	130104	PGD GO VAP/CN HCM	NGUYEN VAN THAO	010xxxx306	868xxx794	480237XXXXXX2483	63,200	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
452	130104	PGD GO VAP/CN HCM	TRUONG NGOC SANG	013xxxx238	871xxx644	480237XXXXXX5625	566,350	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
453	130104	PGD GO VAP/CN HCM	LAM THUY HOANG ANH	013xxxx094	868xxx795	480237XXXXXX2759	70,450	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
454	130104	PGD GO VAP/CN HCM	NGUYEN THANH BINH	010xxxx856	868xxx283	480237XXXXXX6674	30,900	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
455	110301	PGD HA LONG/CN QUANG NINH	NGO HUYEN VY	011xxxx468	868xxx618	480237XXXXXX4434	103,302	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
456	110205	PGD HANG COT/CN HA NOI	VU THI THANH NGA	030xxxx290	864xxx272	480237XXXXXX5664	26,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
457	110205	PGD HANG COT/CN HA NOI	NGUYEN THI TU ANH	010xxxx402	864xxx300	480237XXXXXX1497	44,396	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
458	110205	PGD HANG COT/CN HA NOI	NGUYEN THI NGOC BICH	011xxxx072	871xxx852	480237XXXXXX7101	51,732	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
459	110205	PGD HANG COT/CN HA NOI	NGO THE PHUONG	030xxxx821	862xxx413	480237XXXXXX6993	85,590	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
460	110205	PGD HANG COT/CN HA NOI	DO THI MY LINH	013xxxx771	868xxx365	480237XXXXXX1941	75,168	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
461	110205	PGD HANG COT/CN HA NOI	NGUYEN THI TU ANH	010xxxx402	864xxx300	480237XXXXXX1497	58,500	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
462	110205	PGD HANG COT/CN HA NOI	VU KIEU TRANG	011xxxx343	871xxx577	480237XXXXXX0854	86,082	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
463	110603	PGD HO GUOM/CN THANG LONG	AU HA MY	011xxxx193	868xxx468	480237XXXXXX6429	85,045	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
464	110603	PGD HO GUOM/CN THANG LONG	DUONG THU TRANG	011xxxx443	871xxx181	480237XXXXXX9132	70,650	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
465	110603	PGD HO GUOM/CN THANG LONG	AU HA MY	011xxxx193	868xxx468	480237XXXXXX6429	28,886	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
466	130403	PGD HO NAI/CN DONG NAI	NGUYEN HOANG ANH	010xxxx990	868xxx449	480237XXXXXX4228	177,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
467	120108	PGD HOA CUONG/CN DA NANG	HUYNH THANH QUANG	011xxxx582	868xxx324	480237XXXXXX0888	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
468	120108	PGD HOA CUONG/CN DA NANG	PHAM THI THU HIEN	012xxxx612	868xxx491	480237XXXXXX8582	49,144	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
469	120108	PGD HOA CUONG/CN DA NANG	VO THANH HOC	011xxxx929	868xxx633	480237XXXXXX6514	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
470	120108	PGD HOA CUONG/CN DA NANG	LUONG NGOC NHI	011xxxx994	868xxx182	480237XXXXXX5719	75,400	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
471	120108	PGD HOA CUONG/CN DA NANG	PHAM VAN BAC	011xxxx868	868xxx914	480237XXXXXX5285	250,400	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
472	120108	PGD HOA CUONG/CN DA NANG	HA THI TUYET TRINH	011xxxx762	862xxx228	480237XXXXXX3158	108,700	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
473	120108	PGD HOA CUONG/CN DA NANG	PHAM THI THU HIEN	012xxxx612	868xxx491	480237XXXXXX8582	49,600	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
474	120108	PGD HOA CUONG/CN DA NANG	DO THI NHU Y	011xxxx754	868xxx753	480237XXXXXX2569	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
475	130103	PGD HOA HUNG/CN HCM	NGUYEN THANH DUC	023xxxx366	862xxx613	480237XXXXXX3657	34,500	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
476	130103	PGD HOA HUNG/CN HCM	HUYNH QUANG TRUNG	011xxxx737	868xxx677	480237XXXXXX0442	98,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
477	130103	PGD HOA HUNG/CN HCM	HUYNH QUANG TRUNG	011xxxx737	868xxx677	480237XXXXXX0442	131,150	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
478	120103	PGD HOA KHANH/CN DA NANG	DANG NGOC TUAN	011xxxx027	868xxx512	480237XXXXXX1481	61,500	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
479	120103	PGD HOA KHANH/CN DA NANG	TRAN NGOC HAU	010xxxx906	868xxx865	480237XXXXXX1033	219,700	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
480	120103	PGD HOA KHANH/CN DA NANG	PHAM DUC NGOC	011xxxx665	862xxx975	480237XXXXXX9915	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
481	120103	PGD HOA KHANH/CN DA NANG	TON NU QUYNH LINH	011xxxx994	868xxx044	480237XXXXXX2499	95,861	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
482	120103	PGD HOA KHANH/CN DA NANG	PHAM DUC NGOC	011xxxx665	862xxx975	480237XXXXXX9915	43,445	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
483	120103	PGD HOA KHANH/CN DA NANG	TRAN MINH DOANH	010xxxx323	862xxx378	480237XXXXXX0275	362,671	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
484	120109	PGD HOA XUAN/CN DA NANG	NGUYEN THI THANH THUY	350xxxx167	868xxx286	480237XXXXXX9707	62,100	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
485	111605	PGD HOANG CAU/CN VAN PHUC	DAO THU HANG	304xxxx131	868xxx745	480237XXXXXX3625	175,226	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
486	111605	PGD HOANG CAU/CN VAN PHUC	PHAM TRUNG THANH	012xxxx130	864xxx430	480237XXXXXX0057	534,850	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
487	110204	PGD HOANG QUOC VIET/CN HA NOI	DO CAM THO	010xxxx292	868xxx207	480237XXXXXX4980	201,450	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
488	110204	PGD HOANG QUOC VIET/CN HA NOI	VU THI HOANG YEN	010xxxx192	868xxx215	480237XXXXXX9444	43,053	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
489	110204	PGD HOANG QUOC VIET/CN HA NOI	MA THI MAI HUONG	010xxxx985	868xxx440	480237XXXXXX9701	90,720	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
490	111503	PGD HOANG VAN THU/CN_HANTH UYEN	NGUYEN THI DUNG	011xxxx605	868xxx526	480237XXXXXX9021	138,087	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
491	111503	PGD HOANG VAN THU/CN_HANTH UYEN	DO HA ANH	012xxxx986	868xxx621	480237XXXXXX4799	41,769	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
492	110314	PGD HONG HA/CN QUANG NINH	CAO HONG NHUNG	011xxxx976	871xxx392	480237XXXXXX4994	28,200	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
493	110314	PGD HONG HA/CN QUANG NINH	CAO HONG NHUNG	011xxxx976	871xxx392	480237XXXXXX4994	51,246	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
494	110314	PGD HONG HA/CN QUANG NINH	NGUYEN THI QUYEN	010xxxx728	864xxx355	480237XXXXXX6784	25,110	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
495	110314	PGD HONG HA/CN QUANG NINH	NGUYEN BAO THO	010xxxx516	868xxx352	480237XXXXXX0724	118,406	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
496	110305	PGD HONG HAI/CN QUANG NINH	TRAN TUAN LINH	012xxxx034	868xxx747	480237XXXXXX5927	134,838	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
497	110305	PGD HONG HAI/CN QUANG NINH	LANH THE TUNG	011xxxx726	871xxx113	480237XXXXXX0963	230,417	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
498	110305	PGD HONG HAI/CN QUANG NINH	DANG THI LAN ANH	011xxxx618	868xxx963	480237XXXXXX6575	169,090	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
499	131502	PGD HONG NGU/CN DONG THAP	NGUYEN LE TRONG KHANH	011xxxx524	868xxx446	480237XXXXXX1781	109,400	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
500	110701	PGD HUU LUNG/CN LANG SON	LE THI THUY LOAN	010xxxx417	862xxx050	480237XXXXXX8531	143,342	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
501	110401	PGD KIEN AN/CN HAI PHONG	TRAN MINH CUONG	010xxxx341	862xxx037	480237XXXXXX5232	566,300	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
502	111902	PGD KIM GIANG/CN KINH DO	PHAN THI NGOC CHAM	012xxxx375	862xxx294	480237XXXXXX3105	60,754	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
503	111902	PGD KIM GIANG/CN KINH DO	NGUYEN THI THUY TIEN	011xxxx813	862xxx965	480237XXXXXX2304	137,238	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
504	111101	PGD KIM LIEN/CN BA DINH	TRIEU THANH SON	012xxxx496	871xxx619	480237XXXXXX7007	99,250	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
505	111101	PGD KIM LIEN/CN BA DINH	PHUNG THI HOA	011xxxx459	868xxx237	480237XXXXXX1851	87,500	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
506	112503	PGD KIM NGOC/CN VINH PHUC	LE VAN CHINH	013xxxx480	868xxx558	480237XXXXXX0002	43,262	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
507	110601	PGD LAC LONG QUAN/CN THANGLONG	PHAM THANH HUNG	011xxxx508	862xxx713	480237XXXXXX7538	79,218	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
508	110601	PGD LAC LONG QUAN/CN THANGLONG	PHAM THE LONG	010xxxx181	868xxx725	480237XXXXXX3712	26,298	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
509	110601	PGD LAC LONG QUAN/CN THANGLONG	BUI VU ANH	012xxxx143	862xxx563	480237XXXXXX9344	37,962	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
510	110601	PGD LAC LONG QUAN/CN THANGLONG	NGUYEN THI HOAI ANH	307xxxx273	868xxx754	480237XXXXXX4293	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
511	110601	PGD LAC LONG QUAN/CN THANGLONG	LUONG THANH LOC	012xxxx683	862xxx631	480237XXXXXX7920	72,036	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
512	111505	PGD LE THANH NGHI/CN HANTHUYEN	DINH DAC DUONG	012xxxx275	864xxx697	480237XXXXXX4248	81,952	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
513	111505	PGD LE THANH NGHI/CN HANTHUYEN	VU THI HAU	011xxxx737	868xxx682	480237XXXXXX7811	130,575	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
514	111505	PGD LE THANH NGHI/CN HANTHUYEN	NGUYEN THI THU HUONG	010xxxx634	868xxx078	480237XXXXXX4273	46,278	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
515	111505	PGD LE THANH NGHI/CN HANTHUYEN	TRAN DUC THANG	012xxxx466	868xxx566	480237XXXXXX3259	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
516	111504	PGD LE TRONG TAN/CN HAN THUYEN	VU ANH DUNG	010xxxx722	868xxx645	480237XXXXXX5121	41,250	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
517	111905	PGD LE VAN LUONG/CN KINH DO	GIANG THI VIET HUONG	013xxxx075	868xxx269	480237XXXXXX3342	120,811	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
518	111905	PGD LE VAN LUONG/CN KINH DO	GIANG THI VIET HUONG	013xxxx075	868xxx269	480237XXXXXX3342	132,732	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
519	111502	PGD LINH DAM/CN HAN THUYEN	CAO THU HA	010xxxx125	868xxx421	480237XXXXXX8170	48,654	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
520	111403	PGD LO DUC/CN DONG DO	BUI THI TO NGA	030xxxx071	862xxx949	480237XXXXXX7031	308,200	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
521	111403	PGD LO DUC/CN DONG DO	TRAN TRUNG HIEU	012xxxx300	871xxx338	480237XXXXXX4303	41,580	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
522	111403	PGD LO DUC/CN DONG DO	NGUYEN HUU THANH	010xxxx822	868xxx615	480237XXXXXX2012	97,750	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
523	111403	PGD LO DUC/CN DONG DO	NGUYEN DINH PHUC	011xxxx183	868xxx923	480237XXXXXX4279	53,784	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
524	111403	PGD LO DUC/CN DONG DO	BUI THANH THUY	011xxxx408	868xxx970	480237XXXXXX2085	47,376	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
525	111403	PGD LO DUC/CN DONG DO	PHAM TIEN DUC	010xxxx390	868xxx135	480237XXXXXX6917	177,123	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
526	111403	PGD LO DUC/CN DONG DO	NGUYEN NGOC HUYEN	011xxxx193	864xxx322	480237XXXXXX3903	105,235	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
527	111403	PGD LO DUC/CN DONG DO	BUI THI KIM SOA	011xxxx188	868xxx703	480237XXXXXX7349	92,049	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
528	110702	PGD LOC BINH/CN LANG SON	TRINH THU HUONG	010xxxx912	862xxx806	480237XXXXXX0247	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
529	130405	PGD LONG BINH TAN/CN DONG NAI	HA HONG HUNG	010xxxx394	862xxx075	480237XXXXXX8029	88,476	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
530	130405	PGD LONG BINH TAN/CN DONG NAI	LE THANH TUAN	010xxxx789	871xxx962	480237XXXXXX0028	56,484	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
531	130401	PGD LONG THANH/CN DONG NAI	TRAN TRONG NGHIA	010xxxx007	860xxx050	480237XXXXXX5933	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
532	112002	PGD LUONG THE VINH/CN HA DONG	LUAN THUY DUONG	012xxxx370	868xxx785	480237XXXXXX7302	167,844	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
533	112002	PGD LUONG THE VINH/CN HA DONG	NGUYEN THANH LONG	011xxxx387	868xxx466	480237XXXXXX5488	77,328	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
534	110212	PGD MINH KHAI/CN HA NOI	NGUYEN THANH TUNG	012xxxx071	868xxx680	480237XXXXXX7087	73,916	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
535	110212	PGD MINH KHAI/CN HA NOI	NGUYEN VAN LONG	010xxxx258	871xxx886	480237XXXXXX0469	102,575	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
536	110212	PGD MINH KHAI/CN HA NOI	NGUYEN VAN LONG	010xxxx258	871xxx886	480237XXXXXX0469	84,490	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
537	112001	PGD MO LAO/CN HA DONG	TRAN TU THANH	010xxxx450	868xxx132	480237XXXXXX2861	80,600	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
538	112001	PGD MO LAO/CN HA DONG	TRAN TU THANH	010xxxx450	868xxx132	480237XXXXXX2861	55,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
539	130702	PGD MY QUY/CN AN GIANG	BUI VIET DUNG	010xxxx624	862xxx134	480237XXXXXX0387	83,970	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
540	130703	PGD MY XUYEN/CN AN GIANG	DIEU THANH PHUC	011xxxx769	868xxx765	480237XXXXXX6075	64,400	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
541	130703	PGD MY XUYEN/CN AN GIANG	NGUYEN TIET GIANG	012xxxx533	868xxx381	480237XXXXXX2451	69,142	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
542	130703	PGD MY XUYEN/CN AN GIANG	LE MINH NHUT TAN	012xxxx656	868xxx742	480237XXXXXX1162	89,500	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
543	111106	PGD NAM DONG/CN BA DINH	NGUYEN THI THUY HANG	300xxxx281	871xxx678	480237XXXXXX2303	71,566	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
544	111106	PGD NAM DONG/CN BA DINH	LE VIET SON	010xxxx850	868xxx185	480237XXXXXX1142	36,838	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
545	111106	PGD NAM DONG/CN BA DINH	NGUYEN THI THUY HANG	300xxxx281	871xxx678	480237XXXXXX2303	185,017	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
546	111106	PGD NAM DONG/CN BA DINH	TRAN MAI LAN	012xxxx577	868xxx967	480237XXXXXX2006	126,368	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
547	111106	PGD NAM DONG/CN BA DINH	TRAN THI TU LINH	011xxxx434	868xxx523	480237XXXXXX6958	93,042	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
548	111302	PGD NGHIA DO/CN HA THANH	LY TUAN ANH	300xxxx991	862xxx243	480237XXXXXX5761	33,890	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
549	111302	PGD NGHIA DO/CN HA THANH	NGUYEN ANH NGUYET	011xxxx228	868xxx598	480237XXXXXX7888	29,443	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
550	111302	PGD NGHIA DO/CN HA THANH	HOANG ANH DUNG	300xxxx438	871xxx963	480237XXXXXX7275	37,422	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
551	111302	PGD NGHIA DO/CN HA THANH	NGUYEN THUY DUNG	011xxxx011	871xxx793	480237XXXXXX7876	94,154	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
552	111302	PGD NGHIA DO/CN HA THANH	PHAN THI NGOC ANH	012xxxx909	862xxx773	480237XXXXXX0380	47,250	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
553	111302	PGD NGHIA DO/CN HA THANH	DAO THI THU HA	013xxxx230	868xxx299	480237XXXXXX0043	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
554	111302	PGD NGHIA DO/CN HA THANH	LE THI THUY TRANG	011xxxx728	868xxx321	480237XXXXXX4761	91,530	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
555	111302	PGD NGHIA DO/CN HA THANH	NGUYEN ANH NGUYET	011xxxx228	868xxx598	480237XXXXXX7888	27,500	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
556	111302	PGD NGHIA DO/CN HA THANH	NGUYEN CONG TUNG	011xxxx079	868xxx471	480237XXXXXX8985	156,785	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
557	111402	PGD NGO THI NHAM/CN DONG DO	DUONG DUC DUNG	010xxxx067	868xxx885	480237XXXXXX7845	319,845	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
558	111402	PGD NGO THI NHAM/CN DONG DO	NHAM THI NINH	010xxxx102	868xxx580	480237XXXXXX2384	161,079	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
559	111402	PGD NGO THI NHAM/CN DONG DO	TRAN DUC MINH	011xxxx660	868xxx033	480237XXXXXX7466	81,862	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
560	111402	PGD NGO THI NHAM/CN DONG DO	NGUYEN THANH SON	010xxxx817	868xxx047	480237XXXXXX6776	126,028	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
561	110220	PGD NGUYEN HUE/CN THANG LONG	NGUYEN MINH HOA	010xxxx329	868xxx726	480237XXXXXX3790	128,437	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
562	110220	PGD NGUYEN HUE/CN THANG LONG	PHAM THAI HA	012xxxx365	868xxx563	480237XXXXXX0858	97,791	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
563	110220	PGD NGUYEN HUE/CN THANG LONG	PHAM NGOC ANH	010xxxx781	868xxx412	480237XXXXXX1091	141,954	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
564	110220	PGD NGUYEN HUE/CN THANG LONG	PHAM NGOC ANH	010xxxx781	868xxx412	480237XXXXXX1091	60,998	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
565	130904	PGD NGUYEN THAI SON/CN SAI GON	TRAN THI LE HUYEN	010xxxx060	862xxx484	480237XXXXXX3422	124,803	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
566	130105	PGD NGUYEN THI DINH/CN HCM	NGUYEN HUU TAN	010xxxx000	866xxx181	480237XXXXXX5592	122,636	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
567	130105	PGD NGUYEN THI DINH/CN HCM	NGUYEN THI MY HANH	010xxxx635	868xxx616	480237XXXXXX5058	291,600	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
568	130105	PGD NGUYEN THI DINH/CN HCM	PHAM THI THANH HUYEN	020xxxx292	868xxx221	480237XXXXXX0604	313,954	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
569	130105	PGD NGUYEN THI DINH/CN HCM	TRAN NGOC DIEM CHAU	011xxxx725	862xxx079	480237XXXXXX5649	112,050	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
570	130110	PGD NGUYEN THI THAP/CN HCM	DO TUAN HUYNH	011xxxx809	868xxx155	480237XXXXXX9635	61,020	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
571	130110	PGD NGUYEN THI THAP/CN HCM	HUYNH CONG TAM	013xxxx755	862xxx607	480237XXXXXX4254	39,850	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
572	130110	PGD NGUYEN THI THAP/CN HCM	DO TUAN HUYNH	011xxxx809	868xxx155	480237XXXXXX9635	38,988	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
573	111701	PGD NGUYEN TRAI/CN TAY HA NOI	NGUYEN TO UYEN	010xxxx161	868xxx192	480237XXXXXX3655	29,179	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
574	110211	PGD NGUYEN VAN CU/CN HA NOI	HA NGUYEN PHUONG THANH	010xxxx826	866xxx274	480237XXXXXX9663	239,550	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
575	110211	PGD NGUYEN VAN CU/CN HA NOI	VU MINH PHUOC	108xxxx887	866xxx300	480237XXXXXX5795	53,854	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
576	110211	PGD NGUYEN VAN CU/CN HA NOI	NGUYEN THI MY HANG	010xxxx752	866xxx321	480237XXXXXX4114	51,992	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
577	110211	PGD NGUYEN VAN CU/CN HA NOI	NGUYEN THI MY HANG	010xxxx752	866xxx321	480237XXXXXX4114	46,055	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
578	110211	PGD NGUYEN VAN CU/CN HA NOI	VU TUYET MINH	010xxxx305	866xxx223	480237XXXXXX0348	50,126	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
579	110211	PGD NGUYEN VAN CU/CN HA NOI	NGUYEN THI HONG NHUNG	010xxxx750	866xxx311	480237XXXXXX6746	131,856	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
580	110211	PGD NGUYEN VAN CU/CN HA NOI	HA NGUYEN PHUONG THANH	010xxxx826	866xxx274	480237XXXXXX9663	104,300	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
581	110211	PGD NGUYEN VAN CU/CN HA NOI	TRINH TO OANH	000xxxx639	868xxx752	480237XXXXXX7611	58,077	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
582	130905	PGD NGUYEN VAN LINH/CN SAI GON	TRUONG HOANG ANH THU	011xxxx290	868xxx542	480237XXXXXX4326	53,152	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
583	130905	PGD NGUYEN VAN LINH/CN SAI GON	TRUONG HOANG ANH THU	011xxxx290	868xxx542	480237XXXXXX4326	98,882	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
584	111303	PGD NGUYENKHANH TOAN/HA THANH	HOANG XUAN BINH	303xxxx690	871xxx140	480237XXXXXX1137	92,340	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
585	111303	PGD NGUYENKHANH TOAN/HA THANH	DANG TRAN HIEU	011xxxx504	862xxx781	480237XXXXXX2919	62,300	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
586	111303	PGD NGUYENKHANH TOAN/HA THANH	NGUYEN THI TUYET CHINH	012xxxx271	868xxx196	480237XXXXXX9509	203,715	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
587	111303	PGD NGUYENKHANH TOAN/HA THANH	DANG TRAN HIEU	011xxxx504	862xxx781	480237XXXXXX2919	94,230	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
588	111303	PGD NGUYENKHANH TOAN/HA THANH	HOANG XUAN BINH	303xxxx690	871xxx140	480237XXXXXX1137	153,991	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
589	111303	PGD NGUYENKHANH TOAN/HA THANH	NGUYEN THI NGA	011xxxx762	871xxx170	480237XXXXXX7304	122,796	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
590	111303	PGD NGUYENKHANH TOAN/HA THANH	DANG THI THU GIANG	011xxxx445	862xxx015	480237XXXXXX2624	43,205	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
591	110502	PGD NHU QUYNH/CN HUNG YEN	DO THI NGOC ANH	010xxxx850	866xxx224	480237XXXXXX0156	75,998	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
592	110502	PGD NHU QUYNH/CN HUNG YEN	TRAN VAN KHANH	011xxxx203	868xxx747	480237XXXXXX8065	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
593	110408	PGD NIEM NGHIA/CN HAI PHONG	TRINH THI THU	011xxxx410	862xxx325	480237XXXXXX4822	59,508	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
594	130109	PGD NO TRANG LONG/CN HCM	NGUYEN NGOC TUYEN	013xxxx532	864xxx133	480237XXXXXX1340	95,040	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
595	120107	PGD NUI THANH/CN DA NANG	DANG TRUONG SON	012xxxx255	871xxx197	480237XXXXXX9637	38,610	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
596	120107	PGD NUI THANH/CN DA NANG	NGUYEN NGOC VAN	045xxxx944	862xxx080	480237XXXXXX3851	26,402	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
597	120107	PGD NUI THANH/CN DA NANG	PHAM VAN TAM	013xxxx191	871xxx685	480237XXXXXX0744	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
598	130302	PGD PHAN DINH PHUNG/CN CAN THO	BUI CONG HUAN	010xxxx381	868xxx889	480237XXXXXX0176	112,245	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
599	130302	PGD PHAN DINH PHUNG/CN CAN THO	BUI CONG HUAN	010xxxx381	868xxx889	480237XXXXXX0176	79,380	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
600	131901	PGD PHAN VAN TRI/PHUNHUAN	PHAM SI NHU NHIE	010xxxx058	868xxx438	480237XXXXXX0311	129,590	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
601	110501	PGD PHO HIEN/CN HUNG YEN	HA THANH THE	010xxxx225	868xxx273	480237XXXXXX4161	224,262	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
602	110501	PGD PHO HIEN/CN HUNG YEN	NGUYEN HUY DANG	011xxxx224	862xxx183	480237XXXXXX6543	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
603	110501	PGD PHO HIEN/CN HUNG YEN	HA THANH THE	010xxxx225	868xxx273	480237XXXXXX4161	71,965	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
604	130304	PGD PHONG DIEN/CN CAN THO	LUONG TRUNG NGHIA	010xxxx941	864xxx290	480237XXXXXX9265	83,016	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
605	130304	PGD PHONG DIEN/CN CAN THO	LUONG TRUNG NGHIA	010xxxx941	864xxx290	480237XXXXXX9265	42,900	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
606	120603	PGD PHU BAI/CN HUE	VO THI HA VY	011xxxx145	864xxx071	480237XXXXXX3358	29,538	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
607	120603	PGD PHU BAI/CN HUE	NGUYEN THU PHUONG	012xxxx086	868xxx748	480237XXXXXX9728	43,362	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
608	120603	PGD PHU BAI/CN HUE	DO THI LE	011xxxx419	862xxx207	480237XXXXXX9520	50,242	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
609	120603	PGD PHU BAI/CN HUE	DO THI LE	011xxxx419	862xxx207	480237XXXXXX9520	29,700	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
610	120601	PGD PHU HOI/CN HUE	NGUYEN MANH HA	012xxxx406	862xxx077	480237XXXXXX7707	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
611	120602	PGD PHU XUAN/CN HUE	PHAM THI NGOC QUYNH	011xxxx831	862xxx133	480237XXXXXX7717	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
612	110311	PGD QUANG HANH/CN QUANG NINH	NGUYEN MANH HUNG	010xxxx545	868xxx992	480237XXXXXX6503	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
613	110313	PGD QUANG TRUONG/CN QUANG NINH	PHAM THI PHUONG	051xxxx969	868xxx855	480237XXXXXX8095	91,295	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
614	131501	PGD SA DEC/CN DONG THAP	PHAM PHU KHANH	011xxxx351	868xxx261	480237XXXXXX9261	130,977	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
615	112101	PGD SO 1/CN KINH BAC	NGUYEN HONG PHUC	011xxxx734	862xxx895	480237XXXXXX2390	39,636	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
616	120101	PGD SONG HAN/CN DA NANG	HOANG THI NGOC HIEU	011xxxx934	868xxx484	480237XXXXXX3608	52,596	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
617	130202	PGD SONG THAN/CN BINH DUONG	NGUYEN THI THU HONG	011xxxx977	868xxx274	480237XXXXXX5642	69,175	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
618	130202	PGD SONG THAN/CN BINH DUONG	NGUYEN THI XUAN HA	011xxxx858	868xxx606	480237XXXXXX0111	62,975	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
619	121001	PGD TAN LOI/CN DAK LAK	VO THI TUYET DAO	013xxxx494	868xxx191	480237XXXXXX2077	45,973	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
620	130107	PGD TAN PHU/CN HCM	HOANG XUAN VINH	012xxxx222	868xxx447	480237XXXXXX8483	350,310	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
621	130107	PGD TAN PHU/CN HCM	NGUYEN LY HUYNH	011xxxx232	862xxx915	480237XXXXXX4098	139,076	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
622	130107	PGD TAN PHU/CN HCM	PHAN THI THANH TRUC	012xxxx798	868xxx222	480237XXXXXX6762	29,225	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
623	130107	PGD TAN PHU/CN HCM	TRAN DANG DAN	010xxxx603	862xxx121	480237XXXXXX0675	47,989	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
624	130107	PGD TAN PHU/CN HCM	LE THI NGOC HOA	020xxxx309	864xxx030	480237XXXXXX2511	94,050	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
625	130107	PGD TAN PHU/CN HCM	PHAN THI THANH TRUC	012xxxx798	868xxx222	480237XXXXXX6762	26,720	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
626	130107	PGD TAN PHU/CN HCM	HOANG XUAN VINH	012xxxx222	868xxx447	480237XXXXXX8483	43,250	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
627	130204	PGD TANPHUOCKHA NH/CN BINH DUONG	PHAM NGUYEN KIM HANG	011xxxx558	868xxx771	480237XXXXXX9250	136,250	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
628	130204	PGD TANPHUOCKHA NH/CN BINH DUONG	LY TUYET PHUONG	010xxxx299	862xxx779	480237XXXXXX5945	566,480	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
629	130204	PGD TANPHUOCKHA NH/CN BINH DUONG	HO THI MY NY	012xxxx231	862xxx649	480237XXXXXX0113	57,132	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
630	130204	PGD TANPHUOCKHA NH/CN BINH DUONG	LY TUYET PHUONG	010xxxx299	862xxx779	480237XXXXXX5945	26,550	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
631	130204	PGD TANPHUOCKHA NH/CN BINH DUONG	PHAM NGUYEN KIM HANG	011xxxx558	868xxx771	480237XXXXXX9250	80,571	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
632	130204	PGD TANPHUOCKHA NH/CN BINH DUONG	HO THI MY NY	012xxxx231	862xxx649	480237XXXXXX0113	59,130	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
633	120105	PGD TAY DA NANG/CN DA NANG	TRAN HUYNH LINH GIANG	010xxxx200	868xxx963	480237XXXXXX9653	39,090	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
634	120105	PGD TAY DA NANG/CN DA NANG	NGUYEN THI THANH TIEN	010xxxx333	868xxx370	480237XXXXXX3883	65,800	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
635	120105	PGD TAY DA NANG/CN DA NANG	TRAN THI THU DUNG	011xxxx531	868xxx076	480237XXXXXX0145	37,850	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
636	120105	PGD TAY DA NANG/CN DA NANG	NGUYEN LONG	010xxxx929	868xxx095	480237XXXXXX3308	68,200	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
637	120105	PGD TAY DA NANG/CN DA NANG	TRAN HUYNH LINH GIANG	010xxxx200	868xxx963	480237XXXXXX9653	125,300	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
638	120105	PGD TAY DA NANG/CN DA NANG	NGUYEN THI THUY NGAN	010xxxx999	868xxx224	480237XXXXXX2432	87,880	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
639	120105	PGD TAY DA NANG/CN DA NANG	DO NGUYEN TRI DUC	011xxxx592	868xxx262	480237XXXXXX4003	89,750	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
640	120105	PGD TAY DA NANG/CN DA NANG	HUYNH THI XUAN TRANG	011xxxx390	871xxx876	480237XXXXXX1224	97,951	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
641	111202	PGD TAY HO/CN HOAN KIEM	LE SY CHUNG	010xxxx899	866xxx219	480237XXXXXX3369	435,214	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
642	111202	PGD TAY HO/CN HOAN KIEM	NGUYEN VAN HOA	012xxxx883	871xxx652	480237XXXXXX8884	90,234	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
643	111202	PGD TAY HO/CN HOAN KIEM	LE SY CHUNG	010xxxx899	866xxx219	480237XXXXXX3369	48,305	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
644	111202	PGD TAY HO/CN HOAN KIEM	CAO NAM GIANG	011xxxx232	868xxx789	480237XXXXXX7726	73,050	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
645	111202	PGD TAY HO/CN HOAN KIEM	NGUYEN VAN HOA	012xxxx883	871xxx652	480237XXXXXX8884	104,976	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
646	110215	PGD TAY SON/CN THANG LONG	BUI THI CAN	010xxxx014	862xxx810	480237XXXXXX8877	411,133	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
647	110215	PGD TAY SON/CN THANG LONG	NGUYEN THI NGOC THU	011xxxx241	862xxx738	480237XXXXXX4137	207,900	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
648	110201	PGD THAI HA/CN HA NOI	PHAM THI HOAI THU	011xxxx201	862xxx397	480237XXXXXX5573	25,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
649	110201	PGD THAI HA/CN HA NOI	DO THANH PHAN	013xxxx954	868xxx697	480237XXXXXX3174	80,352	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
650	110201	PGD THAI HA/CN HA NOI	NGUYEN TUAN VIET	013xxxx487	868xxx491	480237XXXXXX0333	235,850	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
651	110201	PGD THAI HA/CN HA NOI	NGHIEM THI TUYET	011xxxx602	868xxx283	480237XXXXXX0175	128,280	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
652	110201	PGD THAI HA/CN HA NOI	DO THANH PHAN	013xxxx954	868xxx697	480237XXXXXX3174	29,469	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
653	111103	PGD THAI THINH/CN BA DINH	NGUYEN DUY LINH	012xxxx557	871xxx676	480237XXXXXX8940	42,930	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
654	111103	PGD THAI THINH/CN BA DINH	VU HUONG TRA	011xxxx154	862xxx819	480237XXXXXX7478	92,200	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
655	111103	PGD THAI THINH/CN BA DINH	LE DUY DONG	011xxxx032	862xxx174	480237XXXXXX0848	273,200	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
656	111103	PGD THAI THINH/CN BA DINH	LE DUY DONG	011xxxx032	862xxx174	480237XXXXXX0848	305,591	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
657	111604	PGD THANG LOI/CN VAN PHUC	NGUYEN THI NHIEU	010xxxx224	868xxx779	480237XXXXXX1331	147,204	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
658	111604	PGD THANG LOI/CN VAN PHUC	TRINH THI VAN	013xxxx304	871xxx592	480237XXXXXX5359	27,724	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
659	120106	PGD THANH BINH/CN DANANG	PHAN HUYNH TUYET TRINH	350xxxx147	862xxx525	480237XXXXXX9881	49,247	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
660	120106	PGD THANH BINH/CN DANANG	NGUYEN THI LANG	012xxxx790	871xxx284	480237XXXXXX0277	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
661	120106	PGD THANH BINH/CN DANANG	NGUYEN THI LANG	012xxxx790	871xxx284	480237XXXXXX0277	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
662	120104	PGD THANH KHE/CN DA NANG	HOANG LE ANH TUAN	010xxxx458	862xxx412	480237XXXXXX7507	36,342	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
663	130201	PGD THU DAU MOT/CN BINH DUONG	BUI TRUNG HIEU	061xxxx855	868xxx739	480237XXXXXX9128	59,177	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
664	130201	PGD THU DAU MOT/CN BINH DUONG	NGUYEN THI HOA	010xxxx003	862xxx731	480237XXXXXX7299	296,350	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
665	110218	PGD THUY KHUE/CN HA NOI	NGUYEN HUU MINH	011xxxx611	871xxx094	480237XXXXXX5607	70,848	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
666	110218	PGD THUY KHUE/CN HA NOI	NGUYEN THI NGOC HIEN	011xxxx885	868xxx456	480237XXXXXX4918	34,736	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
667	110218	PGD THUY KHUE/CN HA NOI	PHAM THI MINH YEN	012xxxx176	871xxx803	480237XXXXXX5336	109,538	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
668	110218	PGD THUY KHUE/CN HA NOI	LE VAN TOAN	010xxxx771	868xxx667	480237XXXXXX2388	99,960	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
669	110218	PGD THUY KHUE/CN HA NOI	NGUYEN HOANG HA	012xxxx714	868xxx609	480237XXXXXX9440	29,900	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
670	110218	PGD THUY KHUE/CN HA NOI	DINH THAI HIEP	010xxxx244	862xxx268	480237XXXXXX1118	58,590	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
671	110218	PGD THUY KHUE/CN HA NOI	HOANG THI OANH	010xxxx615	868xxx482	480237XXXXXX5591	63,110	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
672	110409	PGD THUY NGUYEN/CN HAI PHONG	NGUYEN THI THUY NGA	010xxxx617	868xxx319	480237XXXXXX4373	167,798	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
673	111601	PGD TON DUC THANG/CN VAN PHUC	BUI DUC HIEP	013xxxx977	868xxx979	480237XXXXXX5554	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
674	111601	PGD TON DUC THANG/CN VAN PHUC	NGUYEN PHUONG HOA	011xxxx470	868xxx692	480237XXXXXX8158	194,076	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
675	111703	PGD TRAN DANG NINH/CNTAY HANOI	LE THI KIM THU	304xxxx731	866xxx298	480237XXXXXX6483	136,520	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
676	111703	PGD TRAN DANG NINH/CNTAY HANOI	HA THI NGOC HANH	010xxxx183	862xxx599	480237XXXXXX4775	242,154	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
677	111703	PGD TRAN DANG NINH/CNTAY HANOI	TRAN NHAT THANH	011xxxx405	868xxx363	480237XXXXXX6507	57,669	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
678	111703	PGD TRAN DANG NINH/CNTAY HANOI	NGUYEN THI THOAN	010xxxx031	868xxx478	480237XXXXXX5487	47,750	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
679	111703	PGD TRAN DANG NINH/CNTAY HANOI	TRAN NHAT THANH	011xxxx405	868xxx363	480237XXXXXX6507	141,150	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
680	111703	PGD TRAN DANG NINH/CNTAY HANOI	NGUYEN DOAN VIET	010xxxx481	868xxx336	480237XXXXXX2548	77,328	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
681	111305	PGD TRAN DUY HUNG/CN HA THANH	TRAN THI HAI YEN	011xxxx406	868xxx994	480237XXXXXX7428	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
682	111305	PGD TRAN DUY HUNG/CN HA THANH	PHAM MINH TRANG	012xxxx282	862xxx749	480237XXXXXX7149	30,608	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
683	111305	PGD TRAN DUY HUNG/CN HA THANH	DO THANH TUNG	107xxxx419	868xxx034	480237XXXXXX1897	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
684	111305	PGD TRAN DUY HUNG/CN HA THANH	DO THANH TUNG	107xxxx419	868xxx034	480237XXXXXX1897	241,405	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
685	111405	PGD TRANG AN/CN DONG DO	NGUYEN THE DUNG	011xxxx812	866xxx227	480237XXXXXX9814	44,530	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
686	111405	PGD TRANG AN/CN DONG DO	TRAN QUANG	011xxxx877	868xxx010	480237XXXXXX6320	113,199	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
687	111405	PGD TRANG AN/CN DONG DO	DO MANH HUNG	011xxxx560	866xxx276	480237XXXXXX4151	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
688	111405	PGD TRANG AN/CN DONG DO	DO THANH HONG	000xxxx052	868xxx397	480237XXXXXX6061	51,516	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
689	111404	PGD TRIEUVIETVUON G/CN DONG DO	NGUYEN THU THUY	011xxxx094	862xxx290	480237XXXXXX2552	187,110	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
690	111404	PGD TRIEUVIETVUON G/CN DONG DO	TRAN VAN TUAN	010xxxx031	868xxx050	480237XXXXXX5404	289,938	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
691	111404	PGD TRIEUVIETVUONG/CN DONG DO	NGUYEN THU THUY	011xxxx094	862xxx290	480237XXXXXX2552	44,226	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
692	110209	PGD TRUNG KINH/CN THANG LONG	PHUNG DINH TU	011xxxx533	868xxx258	480237XXXXXX8159	144,539	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
693	110209	PGD TRUNG KINH/CN THANG LONG	NGO THI PHUONG LINH	012xxxx625	868xxx841	480237XXXXXX1950	221,998	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
694	110209	PGD TRUNG KINH/CN THANG LONG	NGUYEN THU THUY	010xxxx122	874xxx476	480237XXXXXX0526	38,988	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
695	110209	PGD TRUNG KINH/CN THANG LONG	DO HONG DIEP	010xxxx017	862xxx576	480237XXXXXX2258	90,828	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
696	111901	PGD TRUNG YEN/CN KINH DO	VO HONG THUY	010xxxx897	871xxx519	480237XXXXXX6040	75,710	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
697	111901	PGD TRUNG YEN/CN KINH DO	LUONG QUOC ANH	010xxxx747	868xxx774	480237XXXXXX1920	87,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
698	111901	PGD TRUNG YEN/CN KINH DO	NGUYEN ANH THU	010xxxx332	868xxx618	480237XXXXXX9555	159,150	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
699	110303	PGD UONG BI/CN QUANG NINH	PHAM THI HONG NHUNG	010xxxx032	871xxx702	480237XXXXXX7355	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
700	111102	PGD VUONG THUA VU/CN BA DINH	NGUYEN KIM THANH	012xxxx369	871xxx409	480237XXXXXX9619	211,350	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
701	111102	PGD VUONG THUA VU/CN BA DINH	NGUYEN THANH MAI	012xxxx559	871xxx306	480237XXXXXX2550	35,100	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
702	111102	PGD VUONG THUA VU/CN BA DINH	NGUYEN THI DIEU LINH	010xxxx084	862xxx554	480237XXXXXX8321	36,700	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
703	111102	PGD VUONG THUA VU/CN BA DINH	NGUYEN THI DIEU LINH	010xxxx084	862xxx554	480237XXXXXX8321	89,646	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
704	111102	PGD VUONG THUA VU/CN BA DINH	TRAN DUC CHIEN	011xxxx119	871xxx184	480237XXXXXX1086	70,362	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
705	111102	PGD VUONG THUA VU/CN BA DINH	TRAN THI NGA	010xxxx028	868xxx437	480237XXXXXX4145	45,538	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
706	111304	PGD XUAN DINH/CN THU DO	TRINH HONG THU TRANG	011xxxx829	868xxx301	480237XXXXXX3677	215,941	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
707	111304	PGD XUAN DINH/CN THU DO	TRINH HONG THU TRANG	011xxxx829	868xxx301	480237XXXXXX3677	83,916	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
708	111304	PGD XUAN DINH/CN THU DO	DO THU HANG	010xxxx593	868xxx602	480237XXXXXX9599	50,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
709	130303	PGD XUAN KHANH/CN CAN THO	HO THI THU TRANG	011xxxx358	862xxx358	480237XXXXXX0075	32,550	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
710	130303	PGD XUAN KHANH/CN CAN THO	TRAN THANH HUONG	012xxxx588	868xxx855	480237XXXXXX0451	26,600	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
711	111702	PGD XUAN THUY/CN TAY HA NOI	CHU THI AI HOA	011xxxx008	862xxx122	480237XXXXXX9184	59,670	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
712	111702	PGD XUAN THUY/CN TAY HA NOI	PHAM QUANG HAO	012xxxx151	868xxx183	480237XXXXXX2525	231,070	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
713	111702	PGD XUAN THUY/CN TAY HA NOI	NGUYEN BAC THUY	011xxxx825	868xxx670	480237XXXXXX9017	133,920	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
714	111702	PGD XUAN THUY/CN TAY HA NOI	TRAN THANH HA	011xxxx501	868xxx528	480237XXXXXX4861	75,870	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
715	111702	PGD XUAN THUY/CN TAY HA NOI	TRAN THI THUY TIEN	011xxxx273	862xxx283	480237XXXXXX9817	210,984	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
716	111702	PGD XUAN THUY/CN TAY HA NOI	NGUYEN BAC THUY	011xxxx825	868xxx670	480237XXXXXX9017	56,862	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
717	111702	PGD XUAN THUY/CN TAY HA NOI	NGUYEN THANH HUYEN	011xxxx068	871xxx628	480237XXXXXX9215	137,804	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
718	111702	PGD XUAN THUY/CN TAY HA NOI	NGUYEN THI THU HANG	012xxxx072	868xxx343	480237XXXXXX1521	60,792	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
719	111702	PGD XUAN THUY/CN TAY HA NOI	PHAM QUANG HAO	012xxxx151	868xxx183	480237XXXXXX2525	25,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
720	111702	PGD XUAN THUY/CN TAY HA NOI	NGUYEN DANG QUANG	010xxxx147	868xxx819	480237XXXXXX7051	35,424	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
721	111702	PGD XUAN THUY/CN TAY HA NOI	VU THI HIEN	010xxxx615	862xxx369	480237XXXXXX4900	184,896	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
722	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	VU THI DIEU LINH	010xxxx801	864xxx282	480237XXXXXX8457	32,800	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
723	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	VU NAM THANG	010xxxx890	862xxx559	480237XXXXXX8450	128,100	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
724	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	DAO VIET THAI	010xxxx078	868xxx651	480237XXXXXX6959	223,616	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
725	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGO NGOC THANH TRANG	010xxxx682	868xxx799	480237XXXXXX7555	132,084	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
726	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	LE DANG KHOA	000xxxx075	868xxx013	480237XXXXXX1974	231,416	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
727	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	BUI PHUONG ANH	300xxxx757	864xxx258	480237XXXXXX2155	291,757	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
728	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN DINH CHIEN	010xxxx718	868xxx045	480237XXXXXX4258	191,738	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
729	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	LE HOAI NAM	010xxxx603	868xxx603	480237XXXXXX3387	386,384	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
730	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	THAI DUONG	011xxxx029	868xxx846	480237XXXXXX2030	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
731	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	LUONG QUOC PHONG	011xxxx369	868xxx089	480237XXXXXX7177	212,321	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
732	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN THANH HUYEN	012xxxx695	868xxx888	480237XXXXXX5951	43,514	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
733	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	DUONG QUOC TU	011xxxx095	868xxx021	480237XXXXXX5953	280,884	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
734	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	DO THANH DUONG	012xxxx273	868xxx222	480237XXXXXX6658	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
735	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	TRAN NGOC THAO	012xxxx124	871xxx216	480237XXXXXX3626	142,560	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
736	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN THI THANH TAM	031xxxx742	864xxx061	480237XXXXXX2644	289,594	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
737	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN THANH MAI	010xxxx756	868xxx439	480237XXXXXX9315	179,314	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
738	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN HOANG OANH	010xxxx982	868xxx629	480237XXXXXX6076	244,512	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
739	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	LUU HAI MINH	010xxxx665	868xxx788	480237XXXXXX5740	61,063	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
740	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	VU DIEM HUONG	000xxxx124	864xxx137	480237XXXXXX3227	169,614	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
741	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	VU DINH HIEU	010xxxx901	868xxx701	480237XXXXXX4744	116,082	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
742	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	VU HONG VIET	010xxxx614	868xxx295	480237XXXXXX6308	262,523	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
743	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	GIANG NGUYEN VIET	010xxxx309	862xxx213	480237XXXXXX6365	71,118	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
744	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN VIET BAO	010xxxx148	868xxx009	480237XXXXXX5219	100,275	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
745	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	DANG TRUNG DUNG	030xxxx700	868xxx012	480237XXXXXX9999	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
746	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	TRAN MINH HUE	010xxxx387	864xxx363	480237XXXXXX3532	43,908	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
747	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	LE DINH TUAN BAO	010xxxx037	874xxx456	480237XXXXXX1815	44,510	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
748	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	HOANG THANH HA	012xxxx856	871xxx508	480237XXXXXX1073	136,350	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
749	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	DANG THI KIM NHUNG	010xxxx169	868xxx629	480237XXXXXX1439	180,850	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
750	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN THI NGOC ANH	000xxxx862	871xxx230	480237XXXXXX5403	34,372	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
751	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	LE NGUYEN TUYEN	010xxxx296	868xxx940	480237XXXXXX9615	231,200	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
752	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	PHAM QUANG VINH	012xxxx455	868xxx609	480237XXXXXX4755	30,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
753	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN ANH DUNG	010xxxx757	868xxx643	480237XXXXXX0802	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
754	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	VU VAN VE	010xxxx234	868xxx279	480237XXXXXX3319	357,048	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
755	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN CONG TUAN	031xxxx634	862xxx345	480237XXXXXX4490	113,721	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
756	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN THI VAN ANH	012xxxx565	862xxx667	480237XXXXXX8575	52,469	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
757	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	DANG THI LIEN	030xxxx952	868xxx462	480237XXXXXX4634	41,364	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
758	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	LUONG NGOC THANH	011xxxx561	868xxx034	480237XXXXXX1660	79,890	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
759	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	PHAN THI PHUONG	010xxxx448	862xxx930	480237XXXXXX2269	56,020	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
760	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	TRAN DUY TAO	010xxxx190	868xxx414	480237XXXXXX1786	475,380	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
761	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN HAI DUONG	300xxxx745	868xxx041	480237XXXXXX1410	26,460	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
762	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	DAO THI THU HUONG	011xxxx714	871xxx622	480237XXXXXX8750	129,276	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
763	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN TIEN DUNG	000xxxx396	868xxx716	480237XXXXXX8888	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
764	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	TAO THI MINH NGUYET	010xxxx582	874xxx417	480237XXXXXX3103	50,636	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
765	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	BUI CONG ANH DUNG	013xxxx705	868xxx406	480237XXXXXX2868	156,087	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 8/2024
766	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	LUU DINH DUONG	010xxxx086	868xxx825	480237XXXXXX1086	75,829	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
767	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	VU NAM THANG	010xxxx890	862xxx559	480237XXXXXX8450	360,306	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
768	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN VAN THANG	012xxxx927	868xxx476	480237XXXXXX9667	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
769	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	DANG TRUNG DUNG	030xxxx700	868xxx012	480237XXXXXX9999	56,753	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
770	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	PHI THI THU HIEN	011xxxx941	868xxx284	480237XXXXXX4557	109,437	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
771	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN THI THUY MAI	013xxxx617	868xxx474	480237XXXXXX0151	93,775	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
772	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	DANG CONG HOAN	012xxxx419	864xxx002	480237XXXXXX0196	117,121	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
773	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	KHONG THI THUY ANH	010xxxx706	868xxx751	480237XXXXXX3449	82,404	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
774	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN HOANG OANH	010xxxx982	868xxx629	480237XXXXXX6076	39,636	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
775	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	VU NGOC BAO	011xxxx357	868xxx111	480237XXXXXX7903	302,770	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
776	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN THI NGOC DIEP	300xxxx297	864xxx830	480237XXXXXX0701	30,350	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
777	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	LE DANG KHOA	000xxxx075	868xxx013	480237XXXXXX1974	324,495	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
778	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	DANG THI LIEN	030xxxx952	868xxx462	480237XXXXXX4634	25,758	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
779	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	TRAN NHU QUYNH	011xxxx047	868xxx519	480237XXXXXX0439	27,216	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
780	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	PHUNG PHAM HOAI HAI	010xxxx182	868xxx442	480237XXXXXX4245	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
781	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	LUU HAI MINH	010xxxx665	868xxx788	480237XXXXXX5740	75,120	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
782	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	DANG THI KIM NHUNG	010xxxx169	868xxx629	480237XXXXXX1439	107,460	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
783	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN THANH DONG	031xxxx077	868xxx886	480237XXXXXX6888	25,750	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
784	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	DUONG THI THUY HUONG	010xxxx458	868xxx079	480237XXXXXX0473	98,712	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
785	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN TUAN HAI	010xxxx921	868xxx527	480237XXXXXX6649	117,400	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
786	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	PHAM HOAI NAM	011xxxx445	868xxx522	480237XXXXXX0266	108,150	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
787	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	DANG THI CHAU GIANG	011xxxx771	868xxx924	480237XXXXXX4594	71,334	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
788	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	PHAN THUY DUNG	011xxxx867	868xxx218	480237XXXXXX4239	151,215	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
789	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN MANH HA	000xxxx128	868xxx339	480237XXXXXX8692	125,797	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
790	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN THI MINH HUONG	010xxxx861	868xxx375	480237XXXXXX5666	32,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
791	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	TRAN MINH HUE	010xxxx387	864xxx363	480237XXXXXX3532	108,702	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
792	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	DUONG VAN CHUONG	012xxxx895	871xxx233	480237XXXXXX0733	391,055	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
793	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	LUONG NGOC THANH	011xxxx561	868xxx034	480237XXXXXX1660	29,735	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
794	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	TRAN NGOC THAO	012xxxx124	871xxx216	480237XXXXXX3626	41,250	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
795	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	LE THAO QUYEN	010xxxx836	864xxx341	480237XXXXXX8435	50,172	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
796	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	TRAN DINH HUY	012xxxx950	868xxx414	480237XXXXXX1248	160,032	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
797	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN THI HOP	012xxxx017	864xxx234	480237XXXXXX4622	216,216	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
798	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	DO QUANG HIEN	031xxxx636	868xxx010	480237XXXXXX6868	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
799	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN HAI DUONG	300xxxx745	862xxx715	480237XXXXXX6568	53,350	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
800	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	VO DUC TIEN	000xxxx666	868xxx040	480237XXXXXX1929	139,950	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024

STT	POSCODE	ĐVKD	HỌ TÊN KHÁCH HÀNG	MÃ KHÁCH HÀNG	SỐ TÀI KHOẢN THẺ	SỐ THẺ	GIÁ TRỊ ƯU ĐÃI	NỘI DUNG ƯU ĐÃI
801	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	NGUYEN THANH BINH	012xxxx577	868xxx096	480237XXXXXX1015	200,448	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
802	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	PHAM VAN CU	011xxxx001	868xxx513	480237XXXXXX1697	127,560	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
803	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	DAO THI THU HUONG	011xxxx714	871xxx622	480237XXXXXX8750	600,000	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
804	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	DO NGUYEN NGOC ANH	010xxxx588	871xxx430	480237XXXXXX3120	84,908	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
805	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	THAI DUONG	011xxxx029	868xxx846	480237XXXXXX2030	148,500	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
806	110100	TRUNG TAM KINH DOANH	LUONG QUOC PHONG	011xxxx369	868xxx089	480237XXXXXX7177	110,916	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
807	120108	PGD HOA CUONG/CN DA NANG	DANG VAN MINH	010xxxx645	862xxx187	480237XXXXXX8165	43,092	Hoàn tiền theo UD3 kỳ sao kê tháng 9/2024
		TỔNG CỘNG					154,079,472	

Mọi thông tin chi tiết về sản phẩm và chương trình vui lòng liên hệ:
Hotline SHB: *6688 / 024.6275.4332 hoặc Website: www.shb.com.vn